



CHĂM SÓC GIẢM NHẸ VÀ CHĂM SÓC CUỐI ĐỜI 2024

Ngày 21/8/2024 tại Bệnh viện Trung ương Huế

PALLIATIVE CARE AND HOSPICE CARE 2024

August 21st, 2024 at Hue Central Hospital

Hội trường A, Trung tâm đào tạo – Hall A, Training center

KHÓA ĐÀO TẠO CHĂM SÓC GIẢM NHẸ

Adult Palliative care course

| Chairperson | TS.BS Đặng Huy Quốc Thịnh, PGS.TS Phạm Nguyên Tường, TS.BS Trần Bình Thắng, BS. Trần Khoa |
|---------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 14:00 – 14:30 | 1. Phối hợp đa ngành trong chăm sóc giảm nhẹ bệnh nhân ung thư Interdisciplinary co-ordination in palliative care for cancer patients <i>BSCKI. Phan Thị Đỗ Quyên</i> <i>Trưởng khoa Nội Ung Bướu 2, Trung tâm Ung Bướu, Bệnh viện Trung ương Huế</i> |
| 14:30 – 15:00 | 2. Kiệt quệ tài chính ở bệnh nhân ung thư và hành vi ứng phó Financial Toxicity and Coping Behaviors in Cancer Patients <i>TS.BS Trần Bình Thắng</i> <i>Khoa Y tế Công cộng, Trường Đại học Y Dược, Đại học Huế</i> |
| 15:00 – 15:30 | Giải lao – Teabreak |
| 16:00–16:30 | 3. Chăm sóc cuối đời End- Of- Life Care <i>PGS.TS Phạm Nguyên Tường</i> <i>Phó giám đốc Trung tâm Ung Bướu, Bệnh viện Trung Ương Huế</i> |
| 16:30 – 16:45 | 4. Điều dưỡng chăm sóc giảm nhẹ tại Việt Nam: Khó khăn và một số giải pháp Palliative care nursing in Vietnam: Challenges and proposed solution <i>ĐDCK1. Châu Thị Hoa, Bệnh viện Trung ương Huế</i> |
| 17:00 -17:10 | Thảo luận và tổng kết – Discussion and Closing |

Hội trường E: Trung tâm Sản phụ khoa, tầng 1

Hall E: 1st floor Obstetrics & Gynecology center

KHÓA ĐÀO TẠO CHĂM SÓC GIẢM NHẸ Ở TRẺ EM

Pediatric Palliative care course

21st August, 2024

| | |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 10:00 – 12:00 | <ul style="list-style-type: none"> - Tour of Hue Central Hospital and leadership meetings - Dr. Kim Hoa: an overview of the situation in Hue - Dr. Michael McNeil: St Jude Global Pall Care - Presentations from the other experts - Dr. Noah will have meeting with Hue radiologists |
| 12:30 – 13:30 | Lunch time |
| Chairperson | Prof. Chong Poh Heng, Dr. Michael McNeil, A.Prof. Andrea CuvIELLO, Dr. Maricruz Ormeno |
| 13:30 - 13:40 | Phát biểu khai mạc - <i>Welcome Speech</i> |
| 13:40 - 14:20 | Giảm đau đa phương thức, Quản lý các triệu chứng không đau như buồn nôn/nôn và triệu chứng hô hấp - <i>Multimodal analgesia, Management of non-pain symptoms such as Nausea/Vomiting and respiratory symptom</i> |
| 14:20 - 15:00 | Giao tiếp và chia sẻ tin tức khó khăn - <i>Communication and sharing difficult news</i> |
| 15:10 - 15:30 | Topic 3 Case Scenario based: Self-Care |
| 15:30 - 16:00 | Topic 4 Case Scenario based: Moral Distress, and Burn out |
| 16:00 - 16:30 | Q&A (All faculty panel style) |
| Hội trường F: Trung tâm Tim mạch tầng 1 Hall F: The 1st floor Cardiovascular Center | |
| PHIÊN HỌP TIỀN HỘI NGHỊ Pre-conference meeting | |
| 17:00 –17:10 | <p>1. Khai mạc/Cập nhật kế hoạch nhóm <i>Opening remarks / Updates on Association plan</i> ĐDCK1. Phan Cảnh Chương, ĐDCK1. Trần Thị Kim Cúc, BVTW Huế</p> |
| 17:10 – 17:25 | <p>2. <i>Situation of Education handbook delivery and needs of any change/update in the book</i> 3. Tình hình hoạt động đào tạo năm 2024 và kế hoạch 2025 <i>Situation of training activities in 2024 and plan for 2025</i> ThS Nguyễn Thị Thu Hằng – BV Nhi Trung ương Hà Nội</p> |
| 17:25 – 17:40 | <p>4. Kế hoạch dự án MCM trong thời gian 2024-2025 <i>Plan and Implementation of the My Child Matters (MCM) Grant 2024 -2025</i> ThS. Le Thị Sơn – BV Truyền máu Huyết học HCM</p> |
| 17:40 – 17:55 | <p>5. Kế hoạch hội nghị ung thư 2025 tại Huế - Chia sẻ tham dự hội nghị tại SIOP ASIA Nhật Bản <i>Plan for Oncology Conference 2025 in Hue - Share and attend the conference at SIOP ASIA Japan</i> ĐDCK1. Trần Thị Kim Cúc -BVTW Huế</p> |
| 17:55 – 18:10 | <p>6. Những mục khác <i>Other Agenda Items</i></p> |
| 19:00 – 21:00 | Nurse leadership have dinner at the Huong River Floating restaurant |



TẬP HUẤN ĐIỀU TRỊ UNG THƯ ĐA CHUYÊN KHOA 2024

Ngày 22/8/2024 tại Bệnh viện Trung ương Huế

MULTIDISCIPLINARY CANCER MANAGEMENT COURSES 2024

August 22nd, 2024 at Hue Central Hospital

Hội trường A: Trung tâm đào tạo

Hall A: Training center

| | |
|---------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 08:00 – 08:30 | <ul style="list-style-type: none"> - Đón tiếp – <i>Welcome</i> - Phát biểu khai mạc – <i>Opening speech</i> <p style="text-align: right;"><i>GS.TS. Nguyễn Vũ Quốc Huy</i> <i>Rector of Hue University of Medicine and Pharmacy</i></p> |
|---------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

Hội trường A, Trung tâm đào tạo – Hall A, Training center

A1: CME 1

TỐI ƯU LỢI ÍCH DÀI HẠN CHO BỆNH NHÂN UNG THƯ VÚ GIAI ĐOẠN SỚM
Optimize long-term benefits for early-stage breast cancer patients

| | |
|--------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Chairperson | GS.TS.BS Phạm Như Hiệp - Giám đốc Bệnh viện Trung ương Huế |
| 08:30 – 08:35 | Phát biểu chào mừng – <i>Welcome remarks</i> <i>Đại diện Công ty TNHH Roche Pharma Việt Nam</i> |
| 08:35 – 08:45 | Phát biểu khai mạc – <i>Opening remarks</i> <i>GS.TS. Phạm Như Hiệp</i> <i>Giám đốc Bệnh viện Trung ương Huế</i> |
| 08:45 – 09:15 | <p>1. Những cân nhắc quan trọng giúp tối ưu kết quả phẫu thuật bảo tồn cho bệnh nhân ung thư vú giai đoạn sớm có HER2(+)</p> <p><i>Key considerations to optimize the outcomes of Breast-conserving Surgery for HER2(+) early breast cancer patients</i></p> <p style="text-align: right;"><i>ThS.BS. Hoàng Anh Dũng</i> <i>Phó khoa Ngoại Vú, Bệnh viện K</i></p> |
| 09:15 – 9:45 | <p>2. Phân tích nguy cơ tái phát trên bệnh nhân ung thư vú giai đoạn sớm có HER2(+), dữ liệu thực tế từ Bệnh viện Ung Bướu TP.HCM.</p> <p><i>Data analysis on the risk of recurrence in HER2(+) EBC patients</i></p> <p style="text-align: right;"><i>TS.BS. Nguyễn Hoàng Quý</i> <i>Phó trưởng khoa Nội tuyến vú, Tiêu hóa, Gan, Niệu</i></p> |

| | |
|--------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | <i>Bệnh viện Ung Bướu Tp. Hồ Chí Minh</i> |
| 9:45 – 10:15 | 3. Nâng tầm chất lượng chăm sóc bệnh nhân ung thư vú trong hiện tại và tương lai <i>Advancing Patient Care in Breast Cancer</i> BSCKI. Phan Thị Đỗ Quyên Trưởng Khoa Nội Ung Bướu 2, Bệnh viện Trung Ương Huế |
| 10:15 – 10:35 | Thảo luận – Discussion |
| 10:35 – 10:40 | Tổng kết – Closing GS.TS. Phạm Như Hiệp |
| Hội trường A, Trung tâm đào tạo – Hall A, Training center | |
| A2: CME 2 | |
| NÂNG TẦM KHOA HỌC TRONG ĐIỀU TRỊ VÀ CHĂM SÓC BỆNH NHÂN UNG THƯ VIỆT NAM | |
| ONCO DAY: ADVANCING SCIENCE IN CANCER TREATMENT AND CARE IN VIETNAM | |
| Chairperson | 1. GS.TS. Phạm Như Hiệp, Giám đốc Bệnh viện Trung ương Huế 2. TS.BS. Đỗ Anh Tú – Phó Giám đốc Bệnh viện K |
| 13:00 - 13:30 | Đón tiếp đại biểu - <i>Welcome guests</i> |
| 13:30 -13:35 | Phát biểu chào mừng - <i>Welcome speech</i> Đại diện Pfizer Việt Nam |
| 13:35 -13:40 | Phát biểu khai mạc – <i>Opening speech</i> GS.TS. Phạm Như Hiệp TS.BS. Đỗ Anh Tú |
| 13:40 – 14:00 | 1. Những tiến bộ mới nhất trong điều trị Ung thư vú tiến xa hoặc di căn HR+/HER2- từ các Hội nghị quốc tế 2024 <i>Updates on HR+/HER2- advanced or metastatic breast cancer treatment from international congresses 2024</i> Prof. Lee Soo Chin National University Cancer Institute, Singapore |
| 14:00 – 14:20 | 2. Cá thể hóa điều trị và nghệ thuật lựa chọn thuốc tối ưu trên bệnh nhân Ung thư vú tiến xa hoặc di căn HR+/HER2-: phối hợp CDK4/6i và đơn trị nội tiết/hóa trị liệu? <i>Personalization and the art of optimal drug selection in advanced or metastatic breast cancer patients with HR+/HER2- : CDK4/6i combination and endocrine monotherapy/chemotherapy?</i> TS.BS. Đào Văn Tú Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu lâm sàng, Trưởng khoa Điều trị theo yêu cầu Quán Sứ, Bệnh viện K |
| 14:20 – 14:40 | 3. Áp dụng dữ liệu đời thực trên bệnh nhân Việt Nam để nâng cao hiệu quả điều trị và chất lượng cuộc sống <i>Apply real-world data on Vietnamese patients to improve treatment effectiveness and quality of life</i> |

| | |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | <i>TS.BS. Phan Thị Hồng Đức Trưởng khoa Nội tuyến vú, tiêu hóa, gan, niệu – BV Ung bướu TP HCM</i> |
| 14:40 – 15:00 | 4. Tham luận: Chia sẻ các cases lâm sàng thành công trong phối hợp CDK4/6i ở bệnh nhân Ung thư vú tiến xa hoặc di căn HR+/HER2- <i>Discussion: Sharing successful clinical cases of CDK4/6i combination in advanced or metastatic breast cancer patients with HR+/HER2-</i> - B.SCKI. Phan Thị Đỗ Quyên Trưởng khoa Nội Ung bướu 2, Trung tâm Ung bướu, Bệnh viện TW Huế - B.S. CKII. Nguyễn Thị Minh Chí Trưởng khoa Tuyến vú, Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng |
| 15:00 – 15:20 | 5. Biosimilars – Thuốc sinh học tương tự và khía cạnh kinh tế y tế trong điều trị ung thư <i>Biosimilars and Cost-Effectiveness aspect in cancer treatment</i> ThS.DS. CKII. Vũ Đình Tiến Phó Giám đốc phụ trách Kinh tế - Trưởng khoa Dược - Bệnh viện K |
| 15:20 – 15:35 | Thảo luận - <i>Discussion</i> <i>Ban cố vấn - Board of consultants</i> |
| 15:35 – 15:40 | Tổng kết – <i>Closing</i> <i>Chủ tọa - Chairmen</i> |
| 19:00 – 21:00 | Tiệc tối – GalaDinner: INDOCHINE PALACE Hotel, 105A Hung Vuong str., Hue city |
| Hội trường B, Trung tâm đào tạo – Hall B, Training center | |
| B1: CME 3 NHỮNG TIẾN BỘ TRONG CHẨN ĐOÁN VÀ ĐIỀU TRỊ UNG THƯ Liên chi hội thầy thuốc trẻ Việt Nam chuyên ngành Ung Bướu (VYPAO) VYPAO workshop program 2024 “ADVANCES IN CANCER DIAGNOSIS AND TREATMENT” | |
| Chairperson | - PGS.TS.BS Nguyễn Kim Sơn, Đại học Stanford, Hoa Kỳ - TS.BS Đào Văn Tú, Trưởng khoa Điều trị theo yêu cầu, Giám đốc Trung tâm nghiên cứu lâm sàng, Bệnh viện K, Phó chủ tịch thường trực LCH - TS.BS Ngô Quốc Duy, phó TK ngoại đầu cổ, bệnh viện K, Phó chủ tịch LCH - ThS.BS Bùi Quang Lộc, Trưởng khoa ung bướu, Bệnh viện Việt Pháp Hà Nội, Phó chủ tịch LCH |
| 09:00 – 09:10 | Phát biểu khai mạc - <i>Opening remarks</i> <i>TS.BS. Đào Văn Tú</i> <i>Trưởng khoa Điều trị theo yêu cầu,</i> <i>Giám đốc Trung tâm nghiên cứu lâm sàng, Bệnh viện K</i> |
| 09:10 – 09:30 | 1. Chẩn đoán tích hợp mô bệnh học-phân tử: Cơ hội và thách thức |

| | |
|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | <p><i>Integrated Histomolecular Diagnosis: New horizons and challenge</i></p> <p>ThS.BS. Trần Duy Thanh</p> <p>Đơn nguyên Giải phẫu bệnh - Bệnh viện Vinmec Times City</p> |
| 09:30 – 09:50 | <p>2. Cập nhật khuyến cáo ESMO 2024 về thực hiện xét nghiệm NGS trong chẩn đoán ung thư</p> <p><i>Updated recommendations for the use of NGS in cancer diagnosis by ESMO 2024</i></p> <p>ThS.BSCK1 Nguyễn Huy Thịnh</p> <p>Ủy viên Ban chấp hành LCH</p> |
| 09:50 – 10:20 | <p>3. Tương quan giữa hình ảnh học, mô bệnh học và tiên lượng của ung thư: ví dụ của biểu mô đường mật trong gan thể khối</p> <p><i>Correlation between radiology, histopathology and cancer prognosis: Example of intrahepatic cholangiocarcinoma with mass forming type</i></p> <p>BS. Trần Đức Huy</p> <p>Khoa Chẩn Đoán Hình Ảnh, Bệnh viện Bạch Mai</p> |
| 10:20 – 10:30 | Giải lao – Teabreak |
| 10:30 – 10:50 | <p>4. Phẫu thuật xâm lấn tối thiểu trong ung thư phụ khoa: đồng thuận và tranh luận</p> <p><i>Minimally invasive surgery in gynecological cancer: consensus and conflict debate</i></p> <p>ThS.BS. Nguyễn Văn Hà</p> <p>Khoa điều trị theo yêu cầu, Bệnh viện K, Ủy viên BCH LCH</p> |
| 10:50 – 11:10 | <p>5. Điều trị miễn dịch trong ung thư: cơ sở lý thuyết và thực hành lâm sàng</p> <p><i>Immunotherapy in cancer treatment: fundamental knowledge and clinical practice</i></p> <p>ThS.BS Bùi Quang Lộc</p> <p>Trưởng khoa Ung bướu, Bệnh viện Việt Pháp Hà Nội</p> |
| 11:10 – 11:30 | <p>6. ASCO 2024: Những thử nghiệm sẽ thay đổi thực hành lâm sàng xạ trị</p> <p><i>Radiation-Oncology changing clinical trials from ASCO Annual Meeting 2024</i></p> <p>ThS.BS. Trần Trung Bách</p> <p>Giảng viên Bộ môn ung bướu - Đại học Y Hà Nội, khoa xạ trị tổng hợp Tân Triều – Bệnh viện K</p> |
| 11:30 – 12:00 | <p>Thảo luận và Tổng kết – Discussion & Closing</p> <p>PGS.BS. Nguyễn Kim Sơn, Đại học Stanford, Hoa Kỳ</p> |

Hội trường B, Trung tâm đào tạo – Hall B, Training center

B2: CME 4

ÁP DỤNG CÁC PHƯƠNG PHÁP TỐT NHẤT ĐỂ QUẢN LÝ UNG THƯ VÚ GIAI ĐOẠN SỚM HR+/HER2- CÓ NGUY CƠ TÁI PHÁT CAO

APPLYING BEST PRACTICES FOR MANAGING HR+/HER2- EBC AT HIGH RISK OF RECURRENCE

| | |
|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Chairperson | GS.TS. Phạm Như Hiệp, Giám đốc Bệnh viện Trung ương Huế TS.BS. Đặng Huy Quốc Thịnh, Chủ tịch Hội Y học CSGN Việt Nam |
| Discussion board | TS.BS. Phan Thị Hồng Đức - Bệnh viện Ung Bướu HCM PGS.TS. Phùng Thị Huyền - Bệnh viện K TS.BS. Lê Thu Hà - Bệnh viện Ung Bướu Hà Nội BSCKI. Phan Thị Đỗ Quyên - Bệnh viện Trung Ương Huế |
| 15:45 – 15:50 | Phát biểu khai mạc <p style="text-align: right;"><i>GS.TS. Phạm Như Hiệp</i></p> |
| 15:50 – 16:05 | 1. Lưu ý lâm sàng: bệnh nhân HR+HER2- eBC có nguy cơ tái phát cao <i>Keep the outcome in mind: the patients with HR+HER2- eBC at the high risk of recurrence</i> <p style="text-align: right;"><i>TS.BS. Nguyễn Hoàng Quý – Bệnh viện Ung Bướu HCM</i></p> |
| 16:05 – 16:15 | 2. Lựa chọn điều trị nội tiết bổ trợ trong ung thư vú giai đoạn sớm HR+/HER2-: AI hay Tamoxifen? <i>Adjuvant hormone therapy for HR+/HER2- eBC: AI or Tamoxifen?</i> <p style="text-align: right;"><i>BSCKII. Nguyễn Hoàng Gia - Bệnh Viện Ung Bướu Hà Nội</i></p> |
| 16:15 – 16:55 | 3. Bệnh nhân nào được hưởng lợi từ kết quả phân tích cuối cùng nghiên cứu NATALEE <i>Which patients benefited from the final analysis of the NATALEE study?</i> <p style="text-align: right;"><i>GS.TS. Giampaolo Bianchini – bệnh viện San Raffaele Hospital, Ý</i></p> |
| 16:55 – 17:35 | Thảo luận – <i>Discussion</i> <p style="text-align: right;"><i>Chủ tọa, ban tham luận và báo cáo viên</i></p> |
| 17:35 – 17:45 | Tổng kết – <i>Closing</i> <p style="text-align: right;"><i>TS.BS. Đặng Huy Quốc Thịnh</i></p> |
| 19:00 – 21:00 | Tiệc tối – GalaDinner: INDOCHINE PALACE Hotel, 105A Hung Vuong str., Hue city |

| Hội trường D: Trung tâm Ung Bướu – Hall D, Oncology center | |
|------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| D1- CME 5: ĐIỀU DƯỠNG UNG BƯỚU – ONCOLOGY NURSING | |
| Chairpersons | PGS.TS. Phạm Nguyên Trường, GS. Winnie So, CKIDD. Châu Thị Hoa, CNDD. Nguyễn Thị Diệu My, ThS.ĐD. Nguyễn Khoa Anh Chi |
| Interpreter | ThS.BS. Phạm Như Hiền |
| 08:30 – 09:30 | <p>1. Chăm sóc điều dưỡng chuyên ngành ung thư <i>Specialization in oncology nursing</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Prof. Winnie So</i> <i>President of International Society of Nurses in Cancer Care (ISNCC)</i> <i>Editor-in-Chief, Asia-Pacific Journal of Oncology Nursing (APJON)</i> <i>Nethersole School of Nursing</i></p> |
| 09:30 – 9:40 | Giải lao – Break |
| 9:40 – 10:30 | <p>2. Quản lý và chăm sóc các tác dụng phụ trong hóa trị, liệu pháp miễn dịch và liệu pháp nhắm mục tiêu <i>Management and care of side effects in chemotherapy, immunotherapy, and targeted therapy</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Prof. Winnie So</i> <i>President of International Society of Nurses in Cancer Care (ISNCC)</i> <i>Editor-in-Chief, Asia-Pacific Journal of Oncology Nursing (APJON)</i> <i>Nethersole School of Nursing</i></p> |
| 10:30 – 11:20 | <p>3. Quản lý và chăm sóc các biến chứng muộn trong xạ trị ung thư đầu, mặt và cổ <i>Management and care of late complications in radiotherapy for head, face, and neck cancer</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Ms. Wong, RN</i> <i>Queen Elizabeth Hospital, Kowloon Central Cluster</i></p> |
| 11:20 – 11:40 | Thảo luận - Discussion |
| D2 - CME 6: ĐIỀU DƯỠNG UNG BƯỚU – ONCOLOGY NURSING | |
| Chairpersons | TS.BS. Phan Cảnh Duy, PGS.TS Lê Đình Phương Thảo, ThS.BS Lê Kim Hồng, CKIDD. Châu Thị Hoa, CNDD. Nguyễn Thị Diệu My, ThS.ĐD Huỳnh Thị Minh Châu |
| 13:30 – 15:30 | <p>1. Nghiên cứu can thiệp – cách tiến hành Cách tạo bộ câu hỏi nghiên cứu</p> <p style="text-align: right;"><i>PGS.TS. Lê Đình Phương Thảo, Đại học Boston, USA</i></p> |
| 15:30 – 15:45 | Thảo luận và giải lao – Discussion & Teabreak |

| | |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 15:45 – 16:20 | 2. Cách đăng bài báo tạp chí Điều dưỡng quốc tế <i>PGS.TS. Lê Đình Phương Thảo, Đại học Boston, USA</i> |
| 16:20 – 16:40 | 3. Kế hoạch hành động để đào tạo lại cho điều dưỡng ung thư và giáo dục sức khỏe cho bệnh nhân và người nhà bệnh nhân <i>Action plan to retrain oncology nurses as well as health education for cancer patients and their families (caregivers)</i> <i>ThS.ĐD. Huỳnh Thị Minh Châu, TTUB, Bệnh viện Trung ương Huế</i> |
| 16:40 – 16:55 | 4. Chăm sóc da sau xạ trị <i>Skin care after radiotherapy</i> <i>ThS.ĐD Nguyễn Khoa Anh Chi, TTUB, Bệnh viện Trung ương Huế</i> |
| 16:55 – 17:10 | Thảo luận và tổng kết – Discussion & Closing |
| 19:00 – 21:00 | Tiệc tối – GalaDinner: INDOCHINE PALACE Hotel, 105A Hung Vuong str., Hue city |
| Hội trường E: Trung tâm Sản phụ khoa, tầng 1 Hall E: The 1st floor Obstetrics & Gynecology center | |
| E1: CHĂM SÓC GIẢM NHẸ - PALLIATIVE CARE | |
| Chairpersons | PGS.TS. Trần Kiên Hào, Dr. Sally Blair, Prof. Chong Poh Heng, Dr. Michael McNeil, A.Prof. Andrea Cuviallo |
| 08:30 – 8:40 | 1. Phát biểu khai mạc <i>Opening speech</i> <i>PGS.TS. Trần Kiên Hào</i> <i>Director of Hue Pediatric Center, Vice-Director of Vietnamese Pediatric Society, Director of Thua Thien Hue Health Affair, Hue</i> |
| 08:40 – 8:45 | 2. Phát biểu của Chi hội Ung thư nhi <i>Speech from Vietnam Pediatric Oncology Association</i> <i>TS.BS. Bùi Ngọc Lan</i> <i>Director of Oncology Center, Director of Vietnamese Pediatric Oncology Association, National Children's Hospital, Hanoi</i> |
| 08:45 – 09:30 | 3. Hòa nhập chăm sóc giảm nhẹ cho trẻ em ung thư <i>Integration of Palliative Care for Children with Cancer</i> <i>Prof. Chong Poh Heng,</i> <i>Medical Director, HCA Hospice Care, Singapore.</i> |
| 09:30 – 10:15 | 4. Rào cản và cơ hội của việc lồng ghép chăm sóc giảm nhẹ cho trẻ em ung thư ở khu vực Châu Á- Thái Bình Dương: Những phát hiện từ ADAPT-AP <i>The Barriers and Opportunities to Palliative Care Integration for Children with Cancer in Asia Pacific: Findings from ADAPT-AP</i> <i>A.Prof. Andrea Cuviallo, University of Arizona, US</i> |
| 10:15 – 10:30 | 5. Chăm sóc giảm nhẹ ở các nước có nguồn lực thấp và trung bình <i>Palliative care in low and middle income countries</i> <i>Dr. Maricruz Ormeno, Pediatric Hospital Dr Luis Calvo Mackenna, Santiago, Chile</i> |
| 10:30 – 10:40 | Thảo luận- Discussion |

| | |
|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 10:40 – 10:50 | Giải lao - Teabreak |
| E2: BẠCH CẦU CẤP DÒNG LYMPHO TRẺ EM CHILDHOOD ACUTE LYMPHOBLASTIC LEUKEMIA | |
| Chairpersons | Prof. Hiroto Inaba, Dr. Tran Thai Hoa, Dr. Bui Ngoc Lan, Ths. Bs. Phạm Hữu Trí, BSKKII. Châu Văn Hà |
| 10:50 – 11:20 | 1. Các biến đổi gen trong bệnh bạch cầu cấp dòng lympho <i>Genetics of acute lymphoblastic leukemia</i> <i>Dr. Tran Thai Hoa, Université de Montréal, Canada</i> |
| 11:20 – 12:05 | 2. Bạch cầu cấp dòng lympho trẻ em: Bệnh tồn dư tối thiểu, điều trị thâm nhiễm hệ thần kinh trung ương và tinh hoàn, liệu pháp miễn dịch <i>Childhood Acute Lymphoblastic Leukemia: measurable residual disease, CNS and testicular management, and immunotherapy</i> <i>Prof. Hiroto Inaba, St. Jude Children's Research Hospital, USA</i> |
| 12:05 – 12:20 | 3. Điều trị bệnh bạch cầu cấp dòng lympho trẻ em tại Yogyakarta, Indonesia: hành trình và sự phát triển. <i>Treatment of acute lymphoblastic leukemia in Yogyakarta, Indonesia: Journey and developments.</i> <i>Dr. Eddy Supriyadi, Indonesia</i> |
| 12:20 – 12:35 | Thảo luận – Discussion |
| 12:35 – 13:30 | Nghỉ trưa – Lunch time |
| E3: GHÉP TỬY, CAR-T CELLS TRANSPLANT, CAR -T CELLS | |
| Chairpersons | Dr. Lawrence Faulkner, Prof. Michelle L. Hermiston, Dr. Rajat Bhattacharyya, TS.BS. Huỳnh Văn Mẫn, TS.BS. Nguyễn Thị Kim Hoa, BSKKII. Nguyễn Đình Văn |
| 13:30 – 14:00 | 1. Ghép tủy trong bệnh thalassemia như là bước đầu hướng tới liệu pháp tế bào và gen <i>Hematopoietic cell transplantation for thalassemia as a first step toward cell and gene therapy programs.</i> <i>Dr. Lawrence Faulkner, Medical Coordinator, Cure2Children Foundation, Florence-Italy</i> |
| 14:00 – 14:25 | 2. Việc ghép tủy từ bất kỳ người cho nào có phải là chăm sóc chuẩn cho những bệnh nhân suy tủy nặng. <i>Should upfront stem cell transplant from any donor be the standard of care in paediatric severe aplastic anaemia</i> <i>Dr. Rajat Bhattacharyya, Apollo Multispeciality Hospital, Kolkata, India</i> |
| 14:25 – 14:50 | 3. Ghép HLH <i>Familial HLH Transplant</i> <i>Prof. Michelle L. Hermiston, University of California, San Francisco, USA</i> |

| | |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 14:50 – 15:15 | 4. Liệu pháp Car T cell đối với bạch cầu cấp dòng lympho: quan điểm của người Châu Á. <i>CAR-T cell therapy for paediatric acute lymphoblastic leukaemia, the asian perspective</i> <i>Dr. Rajat Bhattacharyya, Apollo Multispeciality Hospital, Kolkata, India</i> |
| 15:15 – 15:30 | Thảo luận - <i>Discussion</i> |
| 15:30 – 15:45 | Giải lao - <i>Teabreak</i> |
| E4: LIỆU PHÁP MIỄN DỊCH, ĐIỀU TRỊ TÍCH CỰC, U ĐẶC TRẺ EM IMMUNOTHERAPY, CRITICAL CARE, SOLID TUMOR | |
| Chairpersons | A.Prof. Bui Binh Bao Son, Dr. Mae Doledo, PGS.TS Hồ Hữu Thiện, Dr. Soh Shui Yen, TS.BS Phạm Ngọc Thạch |
| 15:45 – 16:10 | 1. Blinatumomab cải thiện sống sót ở trẻ bị bạch cầu cấp tái phát <i>Blinatumomab Improves Survival in Children with Relapsed Leukemia</i> <i>Dr. Caitlyn Duffy, St. Jude Children's Research Hospital, USA</i> |
| 16:10 – 16:30 | 2. U nguyên bào võng mạc <i>Retinoblastoma</i> <i>Dr. Mae Doledo, Head, Children's Cancer Institute, Philippines</i> |
| 16:30 – 17:00 | 3. Điều trị trẻ ung thư nặng <i>Critical illness in Pediatric Oncology Patient</i> <i>Dr. Melissa Hines, St. Jude Children's Research Hospital, USA</i> |
| 17:00 – 17:20 | 4. Điều trị u Wilms trẻ em <i>Treatment Wilms tumor</i> <i>Dr. Soh Shui Yen, KK Hospital, Singapore</i> |
| 17:20 -17:40 | 5. Cập nhật phẫu thuật u thận trẻ em <i>Updates in surgery for pediatric renal tumors</i> <i>Prof. Lee York Tien, KK Hospital, Singapore</i> |
| 17:40 – 18:00 | 6. Điều trị u sọ hầu phức tạp ở trẻ em- một hoạt động cân bằng <i>Management of complex Pediatric craniopharyngioma - A balancing act</i> <i>A.Prof. Vincent Nga, National University Hospital, Singapore</i> |
| 18:00 – 18:10 | Thảo luận - <i>Discussion</i> |
| 18:10 – 18:20 | Họp chi hội ung thư nhi- <i>Vietnamese Pediatric Oncology Association Meeting</i> |
| 19:00 – 21:00 | Tiệc tối – GalaDinner: INDOCHINE PALACE Hotel, 105A Hung Vuong str., Hue city |
| Hội trường F: Trung tâm Tim mạch, tầng 1 Hall F: The 1st floor Cardiovascular Center | |

ĐIỀU DƯỠNG NHI

Phiên F1: Cập nhật sự phát triển điều dưỡng ung thư nhi và Chăm sóc giảm nhẹ (Updating on Pediatric Nursing care and Palliative care)

| | |
|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Chairpersons | Ms. Kazuyo Watanabe, ThS.BS Phạm Hữu Trí, ThS. Nguyễn Thành Trung, Ms. Trần Thị Kim Cúc |
| 8:30 – 8:40 | Chào mừng – <i>Welcome remark</i> <i>ThS.BS Phạm Hữu Trí - Vice Director of Hue Pediatric Center, HCH BBA, MSSc Kazuyo Watanabe – CEO, Asian Children’s Care League (ACCL), Japan</i> |
| 8:40 – 9:10 | 1. Xây dựng trên một thập kỷ thành tựu: Tiêu chuẩn điều dưỡng cơ bản SIOP cho khoa ung thư nhi <i>Building on a Decade of Achievements: The SIOP Baseline Nursing Standards for Pediatric Oncology</i> <i>Ms.Linda Abramovitz, University of California, San Francisco, USA</i> |
| 9:10 – 9:30 | 2. Quản lý Corticosteroids trên bệnh nhi ung thư huyết học <i>Corticosteroids Management in Pediatric Hematologic Cancers</i> <i>ThS.DS Phạm Minh Tuấn – Viện Huyết học – Truyền máu Trung ương</i> |
| 9:30 – 10:15 | 3. (Hội trường E) Rào cản và cơ hội của việc lồng ghép chăm sóc giảm nhẹ cho trẻ em ung thư ở khu vực Châu Á- Thái Bình Dương: Những phát hiện từ ADAT-AP <i>(Hall E) The Barriers and Opportunities to Palliative Care Integration for Children with Cancer in Asia Pacific: Findings from ADAPT-AP</i> <i>A.Prof. Andrea Cuvillo, University of Arizona, USA</i> |
| 10:15 – 10:30 | 4. (Hội trường E) Chăm sóc giảm nhẹ ở các nước có nguồn lực thấp và trung bình <i>(Hall E) Palliative care in low and middle income countries</i> <i>Dr. Maricruz Ormeno, Pediatric Hospital Dr Luis Calvo Mackenna, Santiago, Chile</i> |
| 10:30 – 10:50 | Thảo luận và giải lao – <i>Discussion & Teabreak</i> |
| 10:50 – 11:05 | 5. Nhóm điều dưỡng Việt nam <i>Vietnam Nursing Group</i> <i>Oncology Conference plan for 2025</i> <i>Share SIOP ASIA 2024 Conference in Japan</i> <i>ĐDCK1.Trần Thị Kim Cúc - BVTW Huế</i> |
| 11:05 – 11:20 | 6. Tổng quan về các hoạt động đào tạo và giáo dục <i>Overview of Training and Education Activities</i> Sổ tay cho bệnh nhân <i>Parent Handbook</i> |

| | |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | <i>ThS. Nguyễn Thị Thu Hằng – BV Nhi Trung ương Hà Nội</i> |
| 11:20 – 11:35 | 7. Dự án MCM <i>My Child Matters (MCM) Grant Project</i> <i>ThS. Lê Thị Sơn – BV Truyền máu Huyết học HCM</i> |
| 11:35 – 12:00 | Thảo luận và nghỉ trưa – <i>Discussion & Lunch time</i> |
| ĐIỀU DƯỠNG NHI Phiên F2: Cập nhật và hướng dẫn thực hành - Updates & Practical training | |
| Chairpersons | PGS.TS Trần Kiên Hào, ĐDCKI. Phan Cảnh Chương, ThS. Nguyễn Thị Thu Hằng, ThS. Phạm Lâm Lạc Thư |
| 13:30 – 14:00 | 1. Hướng dẫn sử dụng PPE trong hóa trị liệu <i>Intructions for using PPE during chemotherapy</i> <i>ĐDCK1. Trần Thị Kim Cúc - BVTW Huế</i> |
| 14:00 – 14:30 | 2. Chăm sóc đường truyền tĩnh mạch trung tâm <i>Central venous line care</i> <i>ThS. Lê Thị Sơn – BV Truyền máu Huyết học TP.HCM</i> |
| 14:30 – 15:00 | 3. Hướng dẫn xử trí thoát mạch trong hóa trị liệu <i>Guidelines for the management of extravasation during chemotherapy</i> <i>ThS. Nguyễn Thị Thu Hằng – BV Nhi Trung ương Hà Nội</i> |
| 15:00 – 15:45 | Thảo luận và giải lao – <i>Discussion & Teabreak</i> |
| 15:45 – 17:30 | Đào tạo thực hành - Practical training Bàn 1. Hướng dẫn sử dụng PPE trong hóa trị liệu <i>Table 1. Intructions for using PPE during chemotherapy</i> <i>ĐDCK1. Trần Thị Kim Cúc -BVTW Huế</i> <i>ThS. Nguyễn thị Thơ - BV Nhi Trung ương Hà Nội</i> Bàn 2. Chăm sóc đường truyền tĩnh mạch trung tâm <i>Table 2. Central venous line care</i> <i>ThS. Lê Thị Sơn – BV Truyền máu Huyết học TP.HCM</i> <i>ĐDCK1. Trương Thị Kim Yến - BVTW Huế</i> Bàn 3. Hướng dẫn xử trí thoát mạch trong hóa trị liệu <i>Table 3: Guidelines for the management of extravasation during chemotherapy</i> <i>ThS. Nguyễn Thị Thu Hằng – BV Nhi Trung ương Hà Nội</i> <i>CNĐĐ. Hoàng Thị Ái Trâm – BVTW Huế</i> |

19:00 – 21:00

Tiệc tối – GalaDinner:

INDOCHINE PALACE Hotel, 105A Hung Vuong str., Hue city



HỘI NGHỊ KHOA HỌC PHÒNG CHỐNG UNG THƯ THƯỜNG NIÊN - HUẾ 2024 ANNUAL SCIENTIFIC CONFERENCE ON CANCER CONTROL – HUẾ 2024

Ngày 23/8/2024 – August 23rd, 2024

Hội trường A – Trung tâm Đào tạo Hall A – Training center

Phiên khai mạc – Opening session

| | |
|-------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 07:30 – 08:00 | Đón tiếp đại biểu – Registration |
| 08:00 – 08:30 | Khai mạc Hội nghị – Opening remark 1. GS.TS. Phạm Như Hiệp – Giám đốc bệnh viện Trung ương Huế <i>Prof. Pham Nhu Hiep – Director of Hue central hospital</i> 2. PGS.TS Bùi Diệu – Chủ tịch Hội Ung thư Việt Nam <i>Prof. Bùi Diệu – President of Vietnam Cancer Society</i> 3. Lãnh đạo Bộ Y tế – Leader of Ministry of Health 4. Lãnh đạo tỉnh Thừa Thiên Huế – Leader of Thua Thien Hue province |
| A0: Phiên toàn thể – A0: Plenary session | |
| Chairpersons | Lãnh đạo Bộ Y tế, PGS.TS Bùi Diệu, GS.BS Nguyễn Chấn Hùng, GS.TS Phạm Như Hiệp, GS.TS Lê Văn Quảng, GS.TS Nguyễn Vũ Quốc Huy, BSKKII. Lê Hoàng Minh, TS.BS Phạm Xuân Dũng, TS.BS Diệp Bảo Tuấn, TS.BS Võ Văn Kha, BSKKII. Nguyễn Hồng Long, TS.BS Đặng Huy Quốc Thịnh, ThS.BSKKII. Võ Đức Hiếu, TS.BS. Bùi Vinh Quang, BSKKII. Nguyễn Thanh Hùng, TS.BS Vũ Đức Bình, PGS.TS Nguyễn Duy Thăng, PGS.TS Trần Kiên Hào, BSKKI. Hoàng Trọng Chính, TS.BS Mai Đình Điều, BSKKII. Hoàng Thị Lan Hương, TS.BS Nguyễn Thanh Xuân |
| 08:30 – 08:45 | 1. Vai trò của Xạ trị Proton trong ung thư ở trẻ em <i>Role of Proton Beam Therapy in Paediatric Cancers</i> <i>Prof. Dr. Srinivas Chilukuri</i> <i>Senior Consultant, Radiation Oncology</i> <i>Apollo Proton Cancer Centre, Chennai, India</i> |
| 08:45 – 09:00 | 2. Cập nhật liệu pháp điều trị duy trì với Rituximab trong U lympho không Hodgkin: Cơ sở dữ liệu hiện tại <i>Update on maintenance therapy with Rituximab in Non-Hodgkin lymphoma: current database</i> |

| | |
|------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | <i>GS.TS.BS. Mathias J. Rummel</i> <i>Giám đốc Y khoa, Bệnh Viện Đại Học Justus-Liebig, Đức</i> |
| 09:00 – 09:15 | 3. Các điểm nổi bật của liệu pháp nhắm đích trong ung thư phổi không phải tế bào nhỏ <i>Highlights of targeted therapy in non-small cell lung cancer</i> <i>Associate Professor. Joel Neal</i> <i>Stanford University Medical Center, Stanford, CA, USA</i> |
| 09:15 – 09:30 | 4. Sản xuất dược chất phóng xạ bằng Cyclotron trong chẩn đoán và điều trị Y học hạt nhân <i>Cyclotron Pharmacy to drive Theranostics</i> <i>Mr. Peter Leitner</i> <i>IBA Vice president APAC Sale director APAC</i> |
| 09:30 – 09:45 | 5. Hướng dẫn chữa bệnh an toàn ở khu vực Đông Nam Á: Trao quyền cho bác sĩ nhi khoa, bác sĩ đa khoa, điều dưỡng và những nhà lâm sàng khác chăm sóc trẻ ung thư trong cộng đồng <i>Curing Safely South-East Asia Regional Resource Guide: Empowering Pediatricians, General Physicians, Nurses, and Other Clinicians Caring for Children with Cancer in the Community</i> <i>Ms. Andini Handayani</i> <i>Program Manager</i> <i>Asia Pacific Regional Program, St. Jude Children's Research Hospital, USA</i> |
| 09:45 – 10:00 | Giải lao - Teabreak |
| Hội trường A, Trung tâm đào tạo - Hall A, Training center | |
| Phiên A3: Ung thư phổi 1 – A3 Session: Lung cancer 1 | |
| Chairpersons | TS.BS Mai Đình Điều, PGS.BS Kim-Son Nguyen, PGS.TS Trần Thừa Nguyên, TS.BS Lưu Ngân Tâm, TS.BS Phạm Nguyên Cường, BSKII. Đặng Hoàng An |
| 10:00 – 10:15 | 1. Điều trị toàn thân cho ung thư phổi không tế bào nhỏ không mổ được <i>Systemic therapy in resectable non-small cell lung cancer</i> <i>A/Prof. Kim-Son Nguyen, MD, MPA</i> <i>Department of Medicine, Stanford University School of Medicine, USA</i> |
| 10:15 – 10:30 | 2. Cập nhật điều trị miễn dịch trong ung thư phổi không tế bào nhỏ <i>Updates on immunotherapy in non-small cell lung cancer</i> <i>Professor. Millie Das, Stanford University School of Medicine, Stanford, USA</i> |
| 10:30 – 10:45 | 3. Thực trạng dinh dưỡng và giải pháp dinh dưỡng lâm sàng tiên tiến giúp tăng hiệu quả điều trị ở bệnh nhân Ung thư <i>Current nutritional practice and updates clinical nutritional to increase treatment effectiveness for cancer patients</i> |

| | |
|-------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | <p style="text-align: right;"><i>TS.BS. Lưu Ngân Tâm</i> <i>Chủ tịch Hội Vietspen & Hospen, Trưởng khoa Dinh dưỡng, BV Chợ Rẫy</i></p> |
| 10:45 – 10:55 | <p>4. Điều trị ung thư phổi giai đoạn sớm từ lý thuyết đến thực tiễn lâm sàng. <i>Treatment of early stage lung cancer from theory to clinical practice.</i> <i>BCKI. Phạm Mai Thủy Tiên</i> <i>Phó trưởng khoa Nội UB 1, Trung tâm Ung Bướu, BV TW Huế</i></p> |
| 10:55 – 11:05 | <p>5. Cập nhật điều trị miễn dịch ung thư phổi tế bào nhỏ - IO trong điều trị giai đoạn khu trú và lan tràn <i>Update on immunotherapy treatment for small cell lung cancer</i> <i>ThS.BS. Trần Thị Chung</i> <i>Phó Khoa Ung Bướu 1, BV Phổi Trung ương</i></p> |
| 11:05 – 11:15 | <p>6. Cá thể hóa điều trị UTPKTBN có đột biến EGFR: từ các nghiên cứu quốc tế đến dữ liệu tại Bệnh viện Thống Nhất <i>Personalization of EGFR-mutated NSCLC treatment: from international studies to data from Thong Nhat Hospital</i> <i>BCKII. Trần Mạnh Hoàng</i> <i>Khoa Ung Bướu, Bệnh viện Thống Nhất</i></p> |
| 11:15 – 11:25 | <p>7. Liệu pháp miễn dịch trên người cao tuổi ung thư phổi không tế bào nhỏ di căn, phối hợp hay đơn trị? <i>IO therapy on elderly metastatic NSCLC patients –combination therapy or monotherapy</i> <i>TS.BS. Hoàng Thị Bích Việt</i> <i>Phụ trách khoa Ung Bướu 1, Bệnh viện Phổi Trung ương</i></p> |
| 11:25 – 11:35 | <p>8. Kết quả điều trị Afatinib bước 1 trên ung thư phổi không tế bào nhỏ, giai đoạn muộn, có đột biến EGFR hiếm gặp tại Bệnh viện K <i>Effectiveness of Afatinib on first line treatment in advanced stage NSCLC with uncommon EGFR mutations in Vietnam national cancer hospital</i> <i>BSNT. Nguyễn Tuấn Anh</i> <i>Bệnh viện K- Hà Nội</i></p> |
| 11:35 - 12:00 | Thảo luận – Discussion |
| Phiên A4: Ung thư phổi 2– A4 Sesssion: Lung cancer 2 | |
| Chairpersons | BCKII. Hoàng Thị Lan Hương, PGS.TS Nghiêm Thị Minh Châu, PGS.TS Phùng Phương, PGS.TS Đặng Công Thuận, BCKI. Phạm Mai Thủy Tiên |
| 13:30 – 13:40 | <p>1. Ung thư phổi không tế bào nhỏ với đột biến gen met mất đoạn EX14 tại bệnh viện Phạm Ngọc Thạch trong 3 năm (2021 - 2023) <i>Non-small cell lung cancer with met EX14 skipping mutation at Pham Ngoc Thach hospital for 3 years (2021 - 2023)</i> <i>ThS BS Nguyễn Sơn Lam</i> <i>Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh</i></p> |

| | |
|---------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 13:40 – 13:55 | <p>2. Cá thể hóa việc lựa chọn EGFR TKI trong điều trị UTPKTBN di căn có đột biến EGFR <i>Individualize the choice of EGFR TKI in the treatment of metastatic Non small cell lung cancer with EGFR mutated</i></p> <p style="text-align: right;"><i>BSCKI. Phạm Mai Thủy Tiên</i> <i>Phó trưởng khoa Nội Ung Bướu 1, Trung tâm Ung Bướu, BV TW Huế</i></p> |
| 13:55 – 14:00 | <p>3. Xét nghiệm đột biến gen EGFR trong ung thư phổi không tế bào nhỏ trên mẫu sinh thiết tại Bệnh viện Trung ương Huế <i>Determining the status of EGFR gene mutation in surgical specimens of patients with non-small cell lung cancer at Hue central hospital</i></p> <p style="text-align: right;"><i>TS.BS. Phạm Nguyên Cường</i> <i>Trưởng khoa Giải phẫu bệnh, Bệnh viện Trung ương Huế</i></p> |
| 14:00 – 14:10 | <p>4. Xác định tình trạng đột biến gen EGFR trên bệnh phẩm phẫu thuật bệnh nhân ung thư phổi không tế bào nhỏ tại Bệnh viện K <i>Determining the status of egfr gene mutation in surgical specimens of patients with non-small cell lung cancer at K hospital</i></p> <p style="text-align: right;"><i>BSCKII. Trần Thị Tươi</i> <i>Trung tâm Giải phẫu bệnh - Sinh học phân tử, Bệnh viện K</i></p> |
| 14:10 – 14:20 | <p>5. Yếu tố phiên mã AHR trong ung thư phổi: gen ức chế khối u và đích thuốc phân tử nhỏ <i>Transcription factor AHR in lung cancer: a tumor suppressor and a molecular therapeutic target</i></p> <p style="text-align: right;"><i>TS. Nguyễn Đức Bách</i> <i>Khoa Giải phẫu bệnh, Bệnh viện Trung ương Huế</i></p> |
| 14:20 – 14:30 | <p>6. Đánh giá kết quả sinh thiết chẩn đoán nguyên nhân nốt mờ ở phổi bằng robot Maxio dưới hướng dẫn của cắt lớp vi tính <i>Evaluation of biopsy results and diagnosis of causes of lung nodes using Maxio robot under the guidance of CT scanner</i></p> <p style="text-align: right;"><i>BS. Trần Viết Đức</i> <i>Trung tâm ung bướu, Bệnh viện Quân Y 103</i></p> |
| 14:30 – 14:40 | <p>7. Đánh giá kết quả điều trị bước một ung thư biểu mô tuyến phổi giai đoạn tiến xa, di căn bằng phác đồ Pemetrexed – Platinum <i>BSCKI. Phạm Mai Thủy Tiên</i> <i>Phó trưởng khoa Nội UB 1, Trung tâm Ung Bướu, BV TW Huế</i></p> |
| 15:00 – 15:10 | <p>8. Đánh giá kết quả điều trị ung thư phổi biểu mô tuyến giai đoạn IIIB – IV bằng thuốc đích TKI thế hệ 1 tại Trung tâm Ung bướu Thái Bình <i>Evaluating the results of treatment of stage IIIB - IV adenocarcinoma lung cancer with 1st generation TKI targeted drugs at Thai Binh Oncology Center</i></p> <p style="text-align: right;"><i>BS Trương Văn Sáng</i> <i>Giảng viên Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình</i></p> |
| 15:00 – 15:30 | Thảo luận và Giải lao – <i>Discussion & Teabreak</i> |
| Phiên A5: Niệu dục – A5 Sesssion: Genitourinary cancer | |
| Chairpersons | PGS.TS Lê Đình Khánh, TS.BS Trần Ngọc Khánh, TS.BS Phạm Ngọc Hùng, BS.CKII. Lâm Quốc Trung, ThS.BS Trần Nhật Huy |

| | |
|------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 15:30 – 15:40 | <p>1. Cập nhật những tiến bộ điều trị ung thư tuyến tiền liệt giai đoạn mCRPC: vai trò phối hợp PARPi + NHA <i>Updates on treatment advances for mCRPC prostate cancer: the role of combining PARPi + NHA</i></p> <p style="text-align: right;"><i>BS. CKII. Lâm Quốc Trung</i> <i>Trưởng khoa Hóa trị ung thư, Bệnh viện Đại học Y Dược TP.HCM</i></p> |
| 15:40 – 15:50 | <p>2. Vai trò của Enzalutamide trong ung thư tiền liệt tuyến giai đoạn tiên xa nhạy với Hormone (mHSPC) <i>Role of Enzalutamide in mHSPC</i></p> <p style="text-align: right;"><i>ThS.BS. Đàm Minh Sơn</i> <i>Khoa Ung bướu, Bệnh viện Đà Nẵng</i></p> |
| 15:50 – 16:00 | <p>3. Phân độ PI-RADS trong MRI chẩn đoán Ung thư tuyến tiền liệt : góc nhìn từ bác sĩ lâm sàng <i>PI-RADS classification for MRI of the prostate cancer : the perspective of the clinician</i></p> <p style="text-align: right;"><i>ThS.BS. Võ Đại Hồng Phúc</i> <i>Khoa Ngoại thận - tiết niệu, BVTW Huế</i></p> |
| 16:00 – 16:10 | <p>4 Cá thể hóa điều trị ung thư biểu mô tế bào thận di căn <i>Individualized treatment in mRCC</i></p> <p style="text-align: right;"><i>BSCCKII. Đặng Hoàng An</i> <i>Phó trưởng khoa Nội UB 1, Trung tâm Ung Bướu, BV Trung ương Huế</i></p> |
| 16:10 -16:20 | <p>5. Quản lý toàn diện di căn xương từ ung thư bướu đặc <i>Optimal management in bone metastasis from solid tumors</i></p> <p style="text-align: right;"><i>ThS.BS. Hoàng Thu Hằng</i> <i>Khoa Điều trị A, Bệnh viện K</i></p> |
| 16:20 – 17:00 | <p>Thảo luận và Tổng kết – <i>Discussion & Closing</i></p> |
| Hội trường B, Trung tâm đào tạo - Hall B, Training center | |
| Phiên B3: Tiêu hóa 1 – B3 Session: Digestive tract 1 | |
| Chairpersons | TS.BS Nguyễn Thanh Xuân, PGS.TS Hồ Hữu Thiện, TS.BS Phan Hải Thanh, TS.BS Ngô Tất Trung, TS.BS Hồ Văn Linh |
| 10:00 – 10:10 | <p>1. Điểm khác biệt của liệu pháp Ateza/Beva so với các liệu pháp điều trị toàn thân khác trên bệnh nhân ung thư biểu mô tế bào gan quá chỉ định phẫu thuật. <i>The difference in efficacy of atezolizumab plus bevacizumab therapy compared to other systemic treatments in patients with unresectable hepatocellular carcinoma.</i></p> <p style="text-align: right;"><i>TS.BS Phan Thị Hồng Đức</i> <i>Trưởng Khoa - Khoa nội tuyến vú, tiêu hóa, gan, niệu - Bệnh viện Ung Bướu TP.HCM</i></p> |

| | |
|---------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 10:10 - 10:20 | <p>2. Phẫu thuật nội soi cắt gan: Kỹ thuật và kết quả <i>Laparoscopic liver resection: Technique and results</i></p> <p style="text-align: right;">TS.BS Hồ Văn Linh Trưởng khoa Phẫu thuật, TTUB, BVTW Huế</p> |
| 10:20 – 10:30 | <p>3. Ứng dụng xét nghiệm PIVKA-II trong hỗ trợ chẩn đoán và theo dõi điều trị ung thư biểu mô tế bào gan <i>Value of PIVKA-II in Hepatocellular carcinoma add in diagnostic and treatment monitoring.</i></p> <p style="text-align: right;">BSCCKII. Đặng Hoàng An Phó trưởng khoa Nội Ung Bướu 1, TT Ung Bướu, BV TW Huế</p> |
| 10:30 – 10:40 | <p>4. Triển vọng cải thiện sống còn cho bệnh nhân ung thư biểu mô tế bào gan quá chỉ định phẫu thuật với điều trị toàn thân <i>Survival improvement prospects for patients with unresectable hepatocellular carcinoma with systemic therapy</i></p> <p style="text-align: right;">BSCCKII. Hoàng Thị Mai Hiền Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM</p> |
| 10:40 – 10:50 | <p>5. Vai trò của dữ liệu đời thực (real world evidence) trong thực hành điều trị ung thư biểu mô tế bào gan quá chỉ định phẫu thuật</p> <p style="text-align: right;">BSCCKII. Định Thị Lan Anh Khoa Nội Quán Sứ, Bệnh viện K</p> |
| 10:50 – 11:00 | <p>6. Tối ưu kéo dài thời gian sống còn trong điều trị ung thư biểu mô tế bào gan giai đoạn tiến triển với tiếp cận nhiều bước điều trị</p> <p style="text-align: right;">BSCCKII. Đặng Hoàng An Phó trưởng khoa Nội Ung Bướu 1, TTUB, BV Trung ương Huế</p> |
| 11:00 – 11:10 | <p>7. Hiệu quả của bộ đôi Atezolizumab-Bevacizumab trong điều trị bước 1 ung thư biểu mô tế bào gan không thể phẫu thuật <i>The Effectiveness of Atezolizumab-Bevacizumab combination in first line treatment of unresectable Hepatocellular Carcinoma</i></p> <p style="text-align: right;">ThS.BS. Đào Nguyễn Hằng Nguyễn Khoa Hóa Trị Trung Tâm Ung Bướu, Bệnh viện Chợ Rẫy</p> |
| 11:10 – 11:20 | <p>8. Kỷ nguyên mới với liệu pháp miễn dịch trong điều trị ung thư đường mật giai đoạn tiến xa <i>A new era with immunotherapy in the treatment of advanced biliary tract cancer</i></p> <p style="text-align: right;">BSCCKI. Phan Thị Đỗ Quyên Trưởng Khoa Nội Ung Bướu 2, BVTW Huế</p> |
| 11:20 – 11:30 | <p>9. Đánh giá hiệu quả của phác đồ chứa Gemcitabine trong điều trị ung thư biểu mô tuyến tụy giai đoạn IV tại bệnh viện Ung bướu Nghệ An <i>Evaluate of the treatment results of Gemcitabine-containing regimens on stage IV pancreatic adenocarcinoma at NgheAn Oncology hospital</i></p> <p style="text-align: right;">BS. Trần Thị Anh Thơ Khoa Nội III, Bệnh viện Ung bướu Nghệ An</p> |
| 11:30 – 11:40 | <p>10. Đánh giá giá trị của biểu hiện miRNA và đột biến gene Telomer reverse transcriptase (Tert) trong hỗ trợ chẩn đoán ung thư biểu mô tế bào gan trên bệnh nhân nhiễm virus viêm gan B <i>Clinical significance of combined circulating TERT promoter mutations and</i></p> |

| | |
|-------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | <i>miR-122 expression for screening HBV-related hepatocellular carcinoma</i> TS.BS Ngô Tất Trung <i>Trung tâm tư vấn di truyền và sàng lọc ung thư Bệnh viện TƯQĐ 108</i> |
| 11:40 – 12:10 | Thảo luận – Discussion |
| Phiên B4: Tiêu Hóa 2 – B4 Session: Digestive tract 2 | |
| Chairpersons | TS.BS Đặng Ngọc Hùng, BSCKII. Nguyễn Thanh Hùng, BS.CKII. Nguyễn Phúc Nguyên, ThS.BS La Thị Hoàng Oanh, ThS.BS Hoàng Nguyễn Hoài An |
| 13:30 – 13:40 | 1. Kết quả ngắn hạn phẫu thuật nội soi đường ngực – bụng cắt thực quản kèm nạo vét hạch điều trị ung thư thực quản <i>Short-term outcomes of laparo – thoracoscopic esophagectomy with lymphadenectomy for treatment of esophageal cancer</i> ThS.BS. Cao Xuân Thạnh <i>Khoa Ngoại 1, Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng</i> |
| 13:40 – 13:50 | 2. Thay đổi mới trong mô hình điều trị bước 1 ung thư thực quản giai đoạn tiến xa và di căn với liệu pháp miễn dịch <i>Breakthroughs in 1L treatment paradigm in late and metastatic EC with immunotherapy</i> BSCKII. Nguyễn Thị Hương Giang <i>Trưởng khoa Nội 3, Bệnh viện K</i> |
| 13:50 – 14:00 | 3. Nghiên cứu giá trị tiên lượng của protein sửa chữa ghép cặp sai ở bệnh nhân ung thư dạ dày quá giai đoạn phẫu thuật <i>Prognostic value of mismatch repair protein expression in unresectable gastric cancer</i> BS Nguyễn Thị Thu Giang <i>Bệnh viện Vinmec Central Park, TP.HCM</i> |
| 14:00 – 14:10 | 4. Báo cáo ca lâm sàng: GIST tiến triển tại chỗ <i>Case report: Locally advanced of GIST</i> BS. Nguyễn Mậu Thái <i>Bệnh viện K</i> |
| 14:10 – 14:20 | 5. Đánh giá kết quả điều trị của phác đồ Bevacizumab – mFOLFOX6 trong điều trị bước 1 bệnh nhân ung thư đại trực tràng giai đoạn IV <i>Evaluation of treatment results with the bevacizumab – mFOLFOX6 regimen in first-line treatment for stage IV colorectal cancer patients</i> BS. Trịnh Nguyễn Hương Giang <i>Trung tâm Ung bướu, Bệnh viện Quân y 103</i> |
| 14:20 – 14:30 | 6. Chiến lược điều trị duy trì tối ưu cho ung thư đại trực tràng di căn có RAS tự nhiên. <i>Optimal maintenance treatment strategy for RASwt metastatic colorectal cancer</i> BS.CKII. Nguyễn Phúc Nguyên <i>Trưởng khoa Ung Bướu, Bệnh viện Bình Dân</i> |

| | |
|-------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 14:30 – 14:40 | 7. Giảm gánh nặng khối bướu trong điều trị ung thư đại trực tràng di căn <i>Reducing tumor burden in the treatment of metastatic colorectal cancer</i> TS.BS. Đào Văn Tú Trưởng khoa điều trị theo yêu cầu, Bệnh viện K |
| 14:40 – 14:50 | 8. Chiến lược điều trị bước 3+ trong Ung thư đại trực tràng di căn: Kế hoạch điều trị với khoảng nghỉ hóa trị ThS.BS. La Thị Hoàng Oanh Phó trưởng khoa Nội UB 2, Trung tâm Ung Bướu, BV Trung ương Huế |
| 14:50 – 15:00 | 9. Chia sẻ thực hành lâm sàng ứng dụng bevacizumab biosimilar trong điều trị Ung thư đại trực tràng di căn <i>Clinical practice sharing in using bevacizumab biosimilar in treatment metastatic colorectal cancer</i> PGS.TS. Phạm Nguyên Tường Phó Giám đốc Trung tâm Ung Bướu, BV Trung ương Huế |
| 15:00 – 15:10 | 10. Hiệu quả của hóa xạ trị đồng thời tiêu chuẩn trước mổ ở bệnh nhân ung thư trực tràng giai đoạn II-III <i>Role of preoperative chemoradiation as a part of total neoadjuvant therapy for stage II – III</i> BSCKI. Lê Hoàng Đình Nguyên Bệnh viện Ung Bướu TP. HCM |
| 15:10 – 15:20 | 11. Chất lượng sống bệnh nhân sau phẫu thuật điều trị ung thư đại trực tràng <i>Quality of life in colorectal cancer patients following curative surgery</i> ThS.BS. Nguyễn Thị Hồng Chuyên Bộ môn Ung Bướu, trường Đại học Y Dược, Đại học Huế |
| 15:20 – 15:30 | 12. Dấu ấn sinh học định hướng điều trị ung thư dạ dày giai đoạn tiến xa với liệu pháp miễn dịch <i>Biomarkers Driven Treatment of Advanced Gastric Cancer with Immunotherapy</i> BS. CKII Nguyễn Phúc Nguyên Trưởng khoa Ung bướu, Bệnh viện Bình Dân |
| 15:30 – 15:50 | Thảo luận và Giải lao – Discussion & Teabreak |
| Phiên B5: Huyết học– B5 Session: Hematology Oncology | |
| Chairpersons | PGS.TS Nguyễn Duy Thăng, BSCKII. Phạm Như Vĩnh Tuyên, TS.BS. Hoàng Thị Thúy Hà, BSCKII. Lê Vũ Hà Thanh, BSCKII. Tôn Thất Minh Trí, TS.BS Lê Phan Minh Triết |
| 15:50 – 16:00 | 1. Cập nhật về điều trị bước 1 trên u lympho tế bào B lớn lan tỏa từ hội nghị huyết học Châu Âu năm 2024 <i>Updating on 1L DLBCL treatment from EHA 2024 congress.</i> TS.BS. Hoàng Thị Thúy Hà Phó Giám Đốc trung tâm truyền máu, Phó khoa Huyết học, BV Chợ Rẫy |

| | |
|---------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 16:00 -16:10 | 2. Cá thể hóa điều trị bệnh CLL/SLL trong kỷ nguyên điều trị trúng đích: <i>Personalization of CLL/SLL treatment in the targeted therapy era</i> BSCKII. Tôn Thất Minh Trí Giám đốc Trung tâm huyết học, BV Trung ương Huế |
| 16:10 – 16:20 | 3. Chiến lược tối ưu hóa trong điều trị U lympho không Hodgkin <i>Optimization strategy in the treatment of Non-Hodgkin Lymphoma</i> TS.BS. Hoàng Thị Thúy Hà Phó Giám đốc Trung tâm truyền máu, kiêm Phó Trưởng khoa Huyết học, Bệnh viện Chợ Rẫy |
| 16:20 – 16:30 | 4. CML: Cập nhật từ ASH Highlight 2024 & thực tiễn điều trị tại bệnh viện Truyền máu-Huyết học TPHCM <i>CML: Update from ASH Highligh 2024 and treatment practical in BTH</i> BSCKII. Lê Vũ Hà Thanh Phó trưởng khoa Khám bệnh, BV Truyền máu Huyết học TP.HCM |
| 16:30 – 16:40 | 5. Cập nhật quản lý tổn thương xương trong đa u tủy <i>Update on the management of bone lesions in multiple myeloma</i> BSCKII. Võ Thế Hiếu Trung tâm Huyết học, BVTW Huế |
| 16:40 – 16:50 | 6. Dự phòng nhiễm nấm xâm lấn ở bệnh nhân mắc bệnh lý huyết học ác tính: cập nhật khuyến cáo AGIHO-DGHO 2022 <i>Prevention of invasive fungal infection in patients with hematological malignancies: Updated AGIHO-DGHO 2022 recommendations</i> ThS.BS. Nguyễn Đắc Duy Nghiêm Bộ môn Huyết học, Trường Đại học Y Dược, Đại học Huế |
| 16:50 – 17:00 | 7. Một số yếu tố liên quan đến nguy cơ huyết khối tĩnh mạch tính theo thang điểm Khorana trên người bệnh u lympho <i>Some factors related to the risk of venous thromboembolism based on the Khorana score in patients with lymphoma</i> BS. Nguyễn Thị Thu Hương Bộ môn Ung thư – Trường Đại học Y Hà Nội, Bệnh viện K |
| 17:00 – 17:10 | 8. Nghiên cứu tần suất xuất hiện đột biến Gen JAK2V617F ở bệnh nhân tăng sinh tủy mạn <i>Study on the frequency of JAK2 V617F gene mutation in patients with myeloproliferative neoplasms</i> ThS.BSCKII Đặng Trần Hữu Hiếu Khoa Huyết học Lâm sàng, Trung tâm Huyết học, BVTW Huế |
| 17:10 – 17:30 | Thảo luận và Tổng kết – Discussion & Closing |
| Hội trường C , Trung tâm Đào tạo - Hall C, Training center | |
| Phiên C1: Ung thư Vú và Phụ khoa – C1 Sesssion: Breast & Gynecology cancer | |
| Chairpersons | TS.BS Nguyễn Văn Cầu, TS.BS. Phan Thị Hồng Đức, BSCKI. Phan Thị Đỗ Quyên, BSCKI. Nguyễn Văn Phúc, ThS.BS Hoàng Thanh Hà |
| 10:00 – 10:10 | 1. Bước đầu đánh giá kỹ thuật tái tạo vú tức thì bằng túi ngực tại bệnh viện Trung ương Huế <i>Initial evaluation of immediate breast reconstruction technique using breast</i> |

| | |
|---------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | <p><i>implants at Hue Central Hospital</i></p> <p style="text-align: right;"><i>ThS.BS Trần Nhật Huy</i> <i>Khoa Phẫu thuật, TTUB, BVTW Huế</i></p> |
| 10:10 – 10:20 | <p>2. Những nghiên cứu làm thay đổi cục diện sống còn toàn bộ trong điều trị ung thư vú và các dữ liệu mới từ ASCO/ESMO Breast 2024. <i>Research that changes the overall survival landscape in breast cancer treatment and new data from ASCO/ESMO Breast 2024</i></p> <p style="text-align: right;"><i>TS.BS Đào Văn Tú</i> <i>Trưởng khoa Điều trị theo yêu cầu</i> <i>Giám đốc trung tâm nghiên cứu lâm sàng – Bệnh viện K</i></p> |
| 10:20 – 10:30 | <p>3. Kết quả bước đầu điều trị hỗ trợ trước phác đồ hóa chất paclitaxel – carboplatin + doxorubicin - cyclophosphamide trên bệnh nhân ung thư vú bộ ba âm tính <i>Efficacy and safety neoadjuvant chemotherapy paclitaxel and carboplatin followed by doxorubicin and cyclophosphamide in triple-negative breast cancer</i></p> <p style="text-align: right;"><i>BS. Lê Thị Yến</i> <i>Khoa Nội Quán Sứ, Bệnh Viện K</i></p> |
| 10:30 – 10:40 | <p>4. Cập nhật ASCO 2024 về vai trò CDK4/6i trong điều trị ung thư vú di căn HR+/HER2- <i>ASCO 2024 - Update on the Role of CDK4/6i in the Treatment of HR+/HER2- Metastatic Breast Cancer</i></p> <p style="text-align: right;"><i>TS.BS. Lê Thu Hà</i> <i>Trưởng khoa Nội 1, Bệnh viện Ung bướu Hà Nội</i></p> |
| 10:40 – 10:50 | <p>5. Chia sẻ kinh nghiệm và dữ liệu đời thực tại BV Ung bướu TP.HCM về sử dụng CDK4/6i trong điều trị ung thư vú di căn HR+/HER2- <i>Sharing experience and RWE data at Ho Chi Minh Oncology Hospital on the use of CDK4/6i in the treatment of HR+/HER2- metastatic breast cancer</i></p> <p style="text-align: right;"><i>BS.CKI. Nguyễn Như Thành</i> <i>Phó Trưởng phòng KHTH, Bệnh viện Ung bướu Hồ Chí Minh</i></p> |
| 10:50 – 11:00 | <p>6. Liệu pháp miễn dịch trong điều trị ung thư vú tam âm: Từ lý thuyết đến thực hành lâm sàng. <i>Immunotherapy in TNBC: Rationale and Current Clinical Standards.</i></p> <p style="text-align: right;"><i>TS.BS. Phan Thị Hồng Đức</i> <i>Trưởng khoa Nội tuyến vú, Tiêu hóa, Gan, Niệu, BV Ung Bướu TPHCM</i></p> |
| 11:00 – 11:10 | <p>7. Những cập nhật và thách thức trong chẩn đoán Her2 thấp trên hóa mô miễn dịch ở bệnh nhân ung thư vú <i>HER2-Low in breast cancer diagnostic: Updates and challenges</i></p> <p style="text-align: right;"><i>BS. Nguyễn Đình Thạch</i> <i>Trung tâm Giải phẫu bệnh – Sinh học phân tử, Bệnh viện K</i></p> |
| 11:10 – 11:20 | <p>8. Hiệu quả và tính an toàn của Eribulin trong điều trị ung thư vú di căn <i>Effectiveness and safety of Eribulin in treatment of metastatic breast cancer</i></p> <p style="text-align: right;"><i>BS Lương Hoàng Tiên</i> <i>Bệnh viện Ung bướu TPHCM</i></p> <p>dr.hoangtienluong@gmail.com</p> |

| | |
|----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 11:20 – 11:30 | <p>9. Đánh giá kết quả bước đầu điều trị tân bổ trợ ung thư vú giai đoạn II-III có Her2 dương tính bằng phác đồ hóa trị kết hợp liệu pháp kháng Her2 tại <i>Bệnh viện Trung ương Quân đội 108</i> <i>Evaluation of initial results of neoadjuvant treatment for breast cancer stage II-III with Her2-positive by chemotherapy combined with anti-Her2 therapy at Military Central Hospital 108</i></p> <p style="text-align: right;"><i>BS Nguyễn Thanh Ngọc</i> <i>Khoa Hóa trị, Viện Ung thư, Bệnh viện Trung ương Quân Đội 108</i></p> |
| 11:30 – 11:40 | <p>10. Cá thể hoá điều trị bước 1 ung thư buồng trứng theo dấu ấn sinh học phân tử <i>Personalization of first-line treatment for ovarian cancer based on molecular biomarkers</i></p> <p style="text-align: right;"><i>ThS.BS. Phan Thị Hồng Ngọc</i> <i>Trưởng khoa Phụ khoa, Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng</i></p> |
| 11:40 – 11:50 | <p>11. Tổng quan tình hình ung thư buồng trứng tại bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng giai đoạn 2016 – 2021 <i>Ovarian cancer Da Nang oncology hospital: An overview</i></p> <p style="text-align: right;"><i>BS. Phan Thị Hồng Ngọc</i> <i>Khoa Phụ Khoa, Bệnh viện Ung Bướu Đà Nẵng</i></p> |
| 11:50 – 12:00 | <p>12. Nghiên cứu yếu tố xâm lấn khoang mạch máu, bạch huyết ở bệnh nhân ung thư cổ tử cung giai đoạn I tại bệnh viện Trung ương Huế <i>Research on vascular and lymphatic space invasion factors in stage I cervical cancer at Hue Central Hospital</i></p> <p style="text-align: right;"><i>ThS.BS Hoàng Thanh Hà</i> <i>Phó TK Phụ khoa, Trung tâm Sản Phụ khoa, BVTW Huế</i></p> |
| 12:00 – 12:30 | Thảo luận - Discussion |
| Phiên C2: Xạ trị – C2 Session: Radiotherapy | |
| Chairpersons | TS.BS Đặng Huy Quốc Thịnh, TS.BS Phan Cảnh Duy, ThS.BS Đặng Hoài Bảo, KS. Nguyễn Văn Thành, BSCKII. Nguyễn Thanh Ái, ThS.KS. Ngô Trung Nghĩa |
| 13:30 – 13:50 | <p>1. Proton beam therapy for challenging solid tumors: Emerging standard <i>Liệu pháp chùm tia proton trong các loại u đặc đầy thách thức: Tiêu chuẩn mới nổi</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Prof. Dr. Srinivas Chilukuri</i> <i>Senior Consultant, Radiation Oncology</i> <i>Apollo Proton Cancer Centre, Chennai, India</i></p> |
| 13:50 – 14:00 | <p>2. Xạ trị trực sọ não - tủy bằng kỹ thuật VMAT trên máy gia tốc Synergy Elekta tại Bệnh viện Trung ương Huế <i>Volumetric modulated arc therapy planning for craniospinal irradiation on Synergy Elekta linac at Hue central hospital</i></p> <p style="text-align: right;"><i>KS. Nguyễn Văn Thành</i> <i>Trung tâm Ung Bướu, Bệnh viện Trung ương Huế</i></p> |
| 14:00 – 14:10 | <p>3. Đánh giá sai số phân bố liều lượng của định dạng da đầu bằng khối cầu trên phần mềm lập kế hoạch xạ phẫu LGP <i>Evaluate dose distribution error of skull format using sphere on LGP radiosurgery planning software</i></p> |

| | |
|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | <p style="text-align: right;">KS. Nguyễn Văn Hùng Khoa Vật Lý Xạ Trị, Bệnh viện K</p> |
| 14:10 – 14:20 | <p>4. Đánh giá kết quả xạ trị bệnh nhân ung thư phổi bằng kỹ thuật xạ trị điều biến liều IMRT tại Bệnh viện Ung Bướu Nghệ An <i>Outcomes assessment of lung cancer treatment by intensity modulated radiation therapy (IMRT) technique at nghe an oncology hospital</i> KS. Nguyễn Thị Thu Khoa Vật Lý Xạ Trị, Bệnh viện Ung Bướu Nghệ An</p> |
| 14:20 – 14:30 | <p>5. Kết quả sớm xạ trị điều biến liều kết hợp hóa trị đồng thời ung thư vòm mũi họng tại Khoa Ung bướu và chăm sóc giảm nhẹ, Bệnh viện Hữu Nghị Lạc Việt BS. Nguyễn Mạnh Anh Khoa Ung bướu và Chăm sóc giảm nhẹ, Bệnh viện Hữu nghị Lạc Việt</p> |
| 14:30 – 14:40 | <p>6. Tổng quan về các phương pháp bảo đảm chất lượng trong lập kế hoạch xạ trị điều biến cường độ <i>Overview Of The Quality Assurance In IMRT Planning</i> ThS.KS. Ngô Trung Nghĩa Phó Trưởng khoa Kỹ thuật phóng xạ, Bệnh viện Ung Bướu TP. HCM</p> |
| 14:40 – 14:50 | <p>7. Tối ưu mô hình hệ chuẩn trực đa lá Elekta MLCi2 cho hệ thống lập kế hoạch Monaco tại bệnh viện Đa khoa Lâm Đồng <i>Optimization of the multileaf collimator model for Elekta MLCi2 system in monaco treatment planning system at Lam Dong general hospital</i> KS. Nguyễn Khắc Sơn Khoa Ung Bướu, Bệnh viện Đa khoa Lâm Đồng</p> |
| 14:50 – 15:00 | <p>8. Đánh giá tác động của hệ thống quản lý bề mặt quang học (OSMS) đối với độ chính xác của xạ trị trong điều trị ung thư thanh quản <i>Evaluating the impact of optical Surface Management System (OSMS) on the accuracy of radiotherapy in the treatment of laryngeal cancer</i> KTV. Đặng Văn Khoa Khoa Vận hành máy xạ, Bệnh viện Ung Bướu TP.HCM</p> |
| 15:00 – 15:10 | <p>9. Đánh giá kết quả điều trị xạ trị giảm phân liều trên bệnh nhân ung thư vú giai đoạn sớm tại Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng <i>Evaluation of hypofractionated radiation therapy outcomes in early-staged breast cancer patients at Da Nang Oncology Hospital</i> BS Hoàng Đình Quân Khoa Xạ trị, Bệnh viện Ung Bướu Đà Nẵng</p> |
| 15:10 – 15:20 | Thảo luận và Giải lao – Discussion & Teabreak |
| Phiên C3: Ung thư Đầu Cổ – C3 Session: Head and neck cancer | |
| Chairpersons | PGS.TS Phạm Nguyên Tường, TS.BS Lê Tuấn Anh, TS.BS Nguyễn Hồng Lợi, BSCKII. Trần Phương Nam, BSCKII Nguyễn Xuân Hùng |

| | |
|---------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 15:20 – 15:30 | <p>1. Đánh giá kết quả phẫu thuật kết hợp xạ trị và hóa chất trong bệnh lý u nguyên bào thần kinh đệm tại não <i>Evaluation of the results of surgery combined with radiotherapy and chemotherapy in brain glioblastoma</i></p> <p style="text-align: right;">ThS.BS Nguyễn Minh Hành Khoa Xạ 2, Trung tâm Ung Bướu, BVTW Huế</p> |
| 15:30 – 15:40 | <p>2. Kết quả điều trị bước đầu hóa xạ trị triệt căn sau hóa chất tân bổ trợ trong ung thư vòm mũi họng giai đoạn III-IVA <i>Preliminary results of concurrent chemoradiotherapy after neoadjuvant chemotherapy in stage III-IVA nasopharyngeal carcinoma</i></p> <p style="text-align: right;">BS. Nguyễn Minh Tuấn Bộ môn Trung tâm Ung bướu, Bệnh viện QY 103, Học viện Quân Y</p> |
| 15:40 – 15:50 | <p>3. Cập nhật điều trị ung thư đầu cổ tái phát và di căn trong kỷ nguyên miễn dịch <i>Update r/mHNSCC treatment in Immunotherapy era</i></p> <p style="text-align: right;">TS.BS. Nguyễn Văn Đô Trưởng Khoa Xạ Trị, Trung tâm Ung Bướu, BV Chợ Rẫy</p> |
| 15:50 – 16:00 | <p>4. Tiếp cận đa chuyên khoa trong điều trị ung thư đầu cổ tái phát di căn <i>Multidisciplinary approaches in r/mHNSCC treatment</i></p> <p style="text-align: right;">ThS.BS. Phạm Thành Luân Khoa Xạ Trị - Viện Ung bướu và Y học hạt nhân, Bệnh viện Quân y 175</p> |
| 16:00 – 16:10 | <p>5. Hiệu quả và tính an toàn của Hóa trị Metronomic Tegafur – Uracil ở bệnh nhân ung thư biểu mô tế bào vảy đầu-cổ giai đoạn II-IV(M0) <i>TS.BS. Lê Tuấn Anh</i></p> <p style="text-align: right;">Giám đốc Trung Tâm Ung Bướu, Bệnh viện Chợ Rẫy</p> |
| 16:10 -16:20 | <p>6. U thần kinh nội tiết có triệu chứng: quan điểm từ nhà lâm sàng <i>Symptomatic neuroendocrine tumor: clinical perspective</i></p> <p style="text-align: right;">BSCKI. Nguyễn Tuấn Anh Trưởng khoa Nội 4 - BV Ung bướu Đà Nẵng</p> |
| 16:20 -16:30 | <p>7. Đánh giá kết quả sớm phẫu thuật nội soi qua đường tiền đình miệng để điều trị ung thư giáp giai đoạn sớm tại bệnh viện Trung ương Huế <i>Evaluating the early outcomes of applying transoral endoscopic thyroidectomy vestibular approach in treatment for patients with early stage thyroid cancer in Hue Central hospital</i></p> <p style="text-align: right;">ThS.BS Trần Ngọc Huy Khoa Phẫu thuật, TTUB, BVTW Huế</p> |
| 16:30 – 16:40 | <p>8. Đánh giá tình trạng di căn hạch cổ âm thầm trong ung thư tuyến mang tai nguy cơ cao <i>Patterns of occult cervical lymph node metastasis in high-risk parotid cancer</i></p> <p style="text-align: right;">BS. Nguyễn Xuân Trực Khoa Ngoại Đầu cổ - Tai mũi họng, Bệnh viện Ung Bướu TP.HCM</p> |
| 16:40 – 16:50 | <p>9. Đặt buồng tiêm tĩnh mạch trong điều trị ung thư nhi: Kỹ thuật và kết quả <i>Portacath implantation in treatment children with cancer: Technique and Results</i></p> <p style="text-align: right;">ThS.BS Bùi Hứa Như Trọng Khoa Phẫu thuật, TTUB, BVTW Huế</p> |

| | |
|----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 16:50 – 17:00 | 10. Nghiên cứu đặc điểm siêu âm, giải phẫu bệnh và các dấu hiệu dự báo ác tính ở bệnh nhân có nhân giáp được phân loại tế bào học Bethesda nhóm IV. <i>Study on ultrasound, pathological features and risk factors associated with malignancy of thyroid nodules classified as Bethesda IV</i> <p style="text-align: right;"><i>BS. Trần Văn Bảo</i> <i>Bộ môn Mô phôi, Giải phẫu bệnh và Phẫu y, Trường Đại học Y Dược Huế</i></p> |
| 17:00 – 17:10 | 11. Đánh giá kết quả phẫu thuật cắt toàn bộ tuyến giáp và tình trạng di căn hạch cổ trong ung thư tuyến giáp <i>Evaluation the results of total thyroidectomy and cervical lymph node metastasis status in thyroid carcinoma</i> <p style="text-align: right;"><i>ThS.BS Nguyễn Hữu Quang Lâm</i> <i>Khoa Phẫu thuật, TTUB, BVTW Huế</i></p> |
| 17:10 – 17:20 | 12. Cập nhật dữ liệu thế giới thực trong điều trị ung thư đầu cổ giai đoạn tái phát/di căn <i>Update on real-world data in recurrent/metastatic head and neck squamous cell carcinomas</i> <p style="text-align: right;"><i>BSCCKII. Đặng Hoàng An</i> <i>Phó TK Nội UB 1, Trung Tâm Ung Bướu, BVTW Huế</i></p> |
| 17:20 – 17:30 | 13. Xạ trị triệu chứng ung thư đầu cổ giai đoạn tiến xa theo phân liều Quad shot: Báo cáo những nghiên cứu và ca lâm sàng <i>Palliative Radiation therapy with the Quad shot regimen for advanced stage head and neck cancer: Case Report and Literature Review</i> <p style="text-align: right;"><i>ThS.BS Đặng Hoài Bảo</i> <i>Phó trưởng khoa Xạ 1, TTUB, Bệnh viện TW Huế</i></p> |
| 17:30 – 17:50 | Thảo luận và Tổng kết – Discussion & Closing |
| Hội trường D, Trung tâm Ung bướu - Hall D, Oncology center | |
| Phiên D3: Chăm sóc giảm nhẹ và Điều dưỡng – D3 Session: Palliative & Nursing care | |
| Chairpersons | PGS.TS Trần Bảo Ngọc, A/Prof. Phuong Thao Le, TS.ĐD. Mai Bá Hải, ThS. ĐD. Nguyễn Thành Trung, ĐDCKI. Phạm Minh Thanh, ThS. ĐD Huỳnh Thị Minh Châu, CNĐD. Trần Thị Kim Phượng |
| Interpreter | ThS.BS Phạm Như Hiền |
| 10:00 – 10:15 | 1. Kết quả bước đầu: Phát triển ứng dụng di động quản lý căng thẳng cho bệnh nhân ung thư và người chăm sóc <i>Development of a stress management mobile app for cancer patients and caregivers: preliminary findings</i> <p style="text-align: right;"><i>A/Prof. Phuong Thao D.Le School of Global Public Health, Boston University, USA</i></p> |
| 10:15 – 10:25 | 2. Phòng ngừa và quản lý tác dụng ngoại ý trong điều trị ung thư biểu mô tế bào gan với thuốc nhắm trúng đích: Yếu tố then chốt trong tối ưu hiệu quả kéo |

| | |
|----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | dài thời gian sống còn <i>CNDD Nguyễn Thị Diệu My</i> <i>Điều dưỡng trưởng TTUB, BVTW Huế</i> |
| 10:25 - 10:35 | 3. Đánh giá tự chăm sóc và tuân thủ điều trị ở người bệnh ung thư mắc kèm đái tháo đường typ 2 điều trị ngoại trú tại bệnh viện Trung ương Thái Nguyên. <i>Assessment of self-care and treatment compliance in patients cancer accompanied with type 2 diabetes outpatient treatment at Thai Nguyen Central Hospital.</i> <i>CNDD. Lê Thị Hoa</i> <i>Khoa khám bệnh, BV Trung ương Thái Nguyên</i> |
| 10:35 – 10:45 | 4. Thực trạng công tác giáo dục sức khỏe cho người bệnh nội trú tại bệnh viện Ung bướu Nghệ An năm 2023 <i>Current status of health education for residents in Nghe an oncology hospital in 2023</i> <i>ThS.ĐD Cao Thị Hiền</i> <i>Bệnh viện Ung bướu Nghệ An</i> |
| 10:45 - 10:55 | 5. Khảo sát thực trạng kiến thức thực hành về tầm soát ung thư cổ tử cung người bệnh đến khám Bệnh viện TW Thái Nguyên <i>Assessememnt the knowledge, attitude, practice and utilization of cervical cancer screening among women who is physical examination in Thai Nguyen National Hospital</i> <i>ThS.ĐD. Nguyễn Phương Minh</i> <i>Phòng Điều dưỡng, BV Trung ương Thái Nguyên</i> |
| 10:55 – 11:05 | 6. Đánh giá kiến thức, thái độ, thực hành phòng và phát hiện sớm ung thư vú của phụ nữ tại tỉnh Nghệ An năm 2023 <i>Assessment of knowledge, attitudes and practice of prevention and early detection breast cancer in women at nghe an province in 2023</i> <i>CNDD. Phạm Thị Tú Oanh</i> <i>Phòng Chỉ đạo tuyến – Đào tạo và Hợp tác quốc tế, BV Ung bướu Nghệ An</i> |
| 11:05 – 12:00 | Thảo luận - Discussion |
| Phiên D4: Chăm sóc giảm nhẹ và Điều dưỡng – D4 Session: Palliative & Nursing care | |
| Chairpersons | BS. Trần Khoa ,TS.BS Nguyễn Thị Anh Phương, Ms. Carolyn Taylor, CKI ĐD. Phan Cảnh Chương, CK1.ĐD. Châu Thị Hoa, Ths ĐD Nguyễn Khoa Anh Chi |
| Interpreter | ThS.BS. Phạm Như Hiền |
| 13:30 – 14:00 | 1. Stronger Together: a peer-to-peer psychosocial program <i>Ms. Carolyn Taylor</i> <i>Founder/Director of Global Focus on Cancer</i> |

| | |
|----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 14:00 – 14:10 | <p>2. Nghiên cứu sức khỏe tinh thần của bệnh nhân ung thư vú đang hóa trị tại Bệnh viện Trung ương Huế</p> <p><i>Study on the mental health of breast cancer patients undergoing chemotherapy at Hue Central Hospital</i></p> <p style="text-align: right;">ThS.ĐD Huỳnh Thị Minh Châu</p> <p style="text-align: center;"><i>Khoa Nội Ung Bướu 2, Trung tâm Ung Bướu, Bệnh viện TƯ Huế</i></p> |
| 14:10 – 14:20 | <p>3. Kiến thức về phòng ngừa loét tỳ đè của Điều dưỡng tại Bệnh viện Ung Bướu thành phố Hồ Chí Minh</p> <p><i>Knowledge about pressure ulcer prevention of nurses at Ho Chi Minh City Oncology Hospital</i></p> <p style="text-align: right;">ĐD. Đào Hoàng Thanh Lan</p> <p style="text-align: center;"><i>Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Ung Bướu TP.HCM</i></p> |
| 14:20 – 14:30 | <p>4. Đánh giá kết quả hướng dẫn người nhà cách chăm sóc người bệnh có ống thông mở dạ dày ra da tại nhà thông qua tờ gấp tại Bệnh viện Ung Bướu TP.HCM</p> <p style="text-align: right;">ĐDCKI. Phạm Minh Thanh</p> <p style="text-align: center;"><i>Trưởng phòng Điều dưỡng, BVUB TP.HCM</i></p> |
| 14:30 – 14:40 | <p>5. Đánh giá sự hài lòng, chất lượng sống và tính an toàn trong truyền hóa chất qua buồng tiêm dưới da tại Bệnh viện TW Huế.</p> <p><i>Assessment of satisfaction, quality of life, and safety in subcutaneous ports for chemotherapy administration at Hue Central Hospital.</i></p> <p style="text-align: right;">CNĐD. Nguyễn Thị Kim Chi, Bệnh viện Trung ương Huế</p> |
| 14:40 – 15:20 | Thảo luận và giải lao – Discussion & Teabreak |
| Phiên D5: Chăm sóc giảm nhẹ và Điều dưỡng – D5 Session: Palliative & Nursing care | |
| Chairpersons | ThS.BS Nguyễn Minh Hành, TS. Đào Nguyễn Diệu Trang, CK1.ĐD. Trần Thị Yến Linh, CNĐD. Phan Thị Ái Châu, CNĐD. Nguyễn Thị Hoàng, CNĐD. Phạm Thị Hồng Hạnh |
| 15:20 – 15:30 | <p>1. Đánh giá chất lượng cuộc sống bệnh nhân ung thư thực quản sau phẫu thuật bóc tách dưới niêm mạc qua nội soi tại bệnh viện Trung ương Thái Nguyên</p> <p><i>Effects of anxiety, depression, and fatigue on quality of life in early esophageal cancer patients following endoscopic submucosal dissection</i></p> <p style="text-align: right;">ThS.ĐD Nguyễn Đức Thành</p> <p style="text-align: center;"><i>ĐD Trưởng Khoa Cấp cứu & Can Thiệp Tim Mạch, BVTW Thái Nguyên</i></p> |

| | |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 15:30 – 15:40 | <p>2. Nhu cầu và khả năng tự chăm sóc hậu môn nhân tạo của bệnh nhân ung thư đại trực tràng tại Bệnh viện Trung ương Huế <i>Needs and ability to self-care for colostomy of colorectal cancer patients in Hue Central Hospital</i></p> <p style="text-align: right;"><i>ThS.ĐD Nguyễn Khoa Anh Chi</i> <i>Khoa Xạ 2, Trung tâm Ung Bướu, Bệnh viện TW Huế</i></p> |
| 15:40 – 15:50 | <p>3. Đánh giá công tác chăm sóc bệnh nhân sau phẫu thuật tuyến giáp tại Khoa Ung bướu - Chăm sóc giảm nhẹ, Bệnh viện Trung ương Huế cơ sở 2 <i>Nursing care for the patients with thyroid diseases underwent surgical treatment at Oncology - Palliative care Department Hue of Central Hospital branch 2</i></p> <p style="text-align: right;"><i>CKI.ĐD. Bùi Thị Minh Yến</i> <i>Khoa Ung Bướu-CSGN, Bệnh viện TW Huế cơ sở 2</i></p> |
| 15:50 – 16:00 | <p>4. Một số yếu tố liên quan đến giấc ngủ ở bệnh nhân ung thư đầu cổ đang xạ trị tại Bệnh viện Ung Bướu TP.HCM <i>CNDD. Nguyễn Thị Thùy Dương</i> <i>Khoa Xạ trị đầu cổ, TMH, hàm mặt - BVUB TP.HCM</i></p> |
| 16:00 - 17:00 | Thảo luận và Tổng kết - Discussion & Closing |
| Hội trường E: Trung tâm Sản phụ khoa, tầng 1 Hall E: The 1st floor Obstetrics & Gynecology center | |
| 8h-10h00: Phiên toàn thể tại hội trường chung Plenary session at Training Center | |
| E5: U NÃO- HỢP TÁC PHÁT TRIỂN UNG THƯ NHI PEDIATRIC BRAIN TUMORS- COOPERATION FOR CHILDHOOD CANCER DEVELOPMENT | |
| Chairpersons | Dr. Noah Sabin, Dr. Miriam Kimpo, TS.BS. Phùng Tuyết Lan BSCCKII. Nguyễn Anh Tuấn, TS.BS. Phan Cảnh Duy |
| 10:00 – 10:50 | <p>1. Xem xét kỹ hơn một số công cụ giải quyết vấn đề trong Bộ công cụ chụp ảnh khối u não ở trẻ em <i>A Closer Look at Some of the Problem Solving Tools in the Toolkit for Pediatric Brain Tumor Imaging</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Dr. Noah Sabin</i> <i>St. Jude Children's Research Hospital, USA</i></p> |
| 10:50 – 11:15 | <p>2. Điều trị u màng ống nội tủy <i>Treatment ependymoma</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Prof. Miriam Kimpo</i></p> |

| | |
|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | <i>National University Hospital, Singapore</i> |
| 11:15 – 11:40 | 3.Theo dõi và lập kế hoạch trong mổ cho các bệnh nhân u não <i>Intraoperative Monitoring and Mapping for Pediatric Brain Tumor Patients</i> <i>Dr. Noemia Pereira</i> <i>Co-founder and Managing Director, Inomed Neurocare Limited, England</i> |
| 11:40 – 12:05 | 4. Nhu cầu phát triển và chăm sóc ban đầu cho bệnh nhân ung thư nhi <i>Developmental and Primary Care Needs for the Pediatric Oncology Patient</i> <i>Dr. Joanne Kara Levine</i> <i>Memphis Children’s Clinic, US</i> |
| 12:05 – 12:15 | 5. Kế hoạch triển khai ghép tủy tại Bệnh viện Calmette, Cambodia <i>Plan for Implementing BMT at Calmette Hospital, Cambodia.</i> <i>Dr. Mlis Ratha, Calmette Hospital, Cambodia</i> |
| 12:15 -12:30 | Thảo luận - Discussion |
| 12:30 – 13:30 | Ăn trưa – <i>Lunch time</i> |
| E6: BÁO CÁO VIỆT NAM VIETNAMESE REPORTERS | |
| Chairpersons | Prof. Hiroto Inaba, Prof. Michelle L. Hermiston, A.Prof. Soh Shui Yen, TS.BS. Trương Đình Khải, TS.BS. Hoàng Ngọc Thạch |
| 13:30 - 13:45 | 1. Căng thẳng, lo âu và trầm cảm ở các ba mẹ có con điều trị ung thư tại một trung tâm tại Việt Nam <i>Stress, anxiety, and depression among parents of children with cancer treated at a territory center of Vietnam</i> <i>Dr. Đào Thị Thanh An, HCM University of Medicine and Pharmacy, Vietnam</i> |
| 13:45 – 14:00 | 2. Tính khả thi và hiệu quả của việc sử dụng hóa chất liều cao kèm ghép tủy tự thân trong điều trị u nguyên bào thần kinh nguy cơ cao: Kết quả bước đầu tại Bệnh viện Trung ương Huế <i>Feasibility and Efficacy of High-Dose Chemotherapy and Autologous Stem Cell Rescue for Children with High Risk Neuroblastoma: A Preliminary Report from Hue Central Hospital</i> <i>Dr. Nguyen Thi Kim Hoa, Hue Central Hospital, Vietnam</i> |
| 14:00 – 14:15 | 3. Những tiến bộ và thách thức trong điều trị khối u tinh hoàn lành tính ở trẻ em: Quan điểm của một trung tâm <i>Advancements and challenges in treating benign Testicular Tumors in</i> |

| | |
|------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | <i>children: A single-center perspective</i> <i>Dr. Huynh Minh Man, City Children's Hospital, Vietnam</i> |
| 14:15 – 14:30 | 4. Kết quả điều trị ban đầu bạch cầu cấp dòng lympho B tái phát hay kháng trị với Blinatumomab tại Viện Nhi Trung ương <i>Preliminary results of treatment for relapsed or refractory Acute Lymphoblastic Leukemia B-cell with Blinatumomab at Vietnam National Children's Hospital</i> <i>Dr. Tran Thi Lien Nhi, National Children's Hospital, Hanoi, Vietnam</i> |
| 14:30 – 14:45 | 5. Giới thiệu sách cho trẻ em ung thư ở Việt Nam: Sự hài lòng của cha mẹ/nhân viên y tế <i>Introduction of a childhood cancer handbook in Vietnam: patient/family and healthcare provider satisfaction</i> <i>Ns. Nguyen Thi Thu Hang, National Children's Hospital, Vietnam</i> |
| 14:45 – 15:00 | 6. Sự tham gia của điều dưỡng vào sáng kiến nâng cao chất lượng liên ngành về an toàn hóa trị tại Việt Nam <i>Nurses' participation in an interdisciplinary quality improvement initiative regarding chemotherapy safety in Vietnam</i> <i>Ns. Truong Thi Kim Yen, Hue Central Hospital, Vietnam</i> |
| 15:00 – 15:15 | 7. Diagnostic challenges in differentiating Embryonal Rhabdomyosarcoma and Malignant Triton Tumor in a Neurofibromatosis type I: A case report. <i>Dr. Tran Nguyen Thao, Children's Hospital 2, HCMC, Vietnam</i> |
| 15:15 – 15:30 | Giải lao- Teabreak |
| E7: TRÌNH DIỄN POSTER VÀ CHẤM ĐIỂM POSTER PRESENTATIONS | |
| Chairpersons | Prof. Phạm Như Hiệp, A.Prof. Trần Kiên Hào, Ts.Bs. Nguyễn Thanh Xuân, Ths.Bs. Phạm Hữu Trí, BSCKII. Nguyễn Thị Diễm Chi, Ts.Bs. Nguyễn Minh Tuấn. Prof. Hiroto Inaba, Prof. Michelle Hermiston, Dr. Soh Shui Yen, Ms. Andini Handayani. |
| 15:30 – 16:15 | Trình bày poster tại chỗ và chấm điểm <i>Poster presentations, mark and awards</i> |
| 16:15 – 16:30 | Tổng kết và bế mạc – <i>Summary and closing</i> |
| Hội trường F: Trung tâm Tim mạch tầng 1 Hall F: The 1st floor Cardiovascular Center | |

Phiên F3: Điều dưỡng Ung thư Nhi
F3 Session: Pediatric Oncology Nursing

| | |
|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Chairpersons | BSCKII Nguyễn Thị Diễm Chi, ThS. Lê Thị Sơn, ĐDCK1 Châu Thị Hoa ThS.ĐD Phan Thị Hiếu |
| 10:00 – 10:10 | 1. Đánh giá chất lượng cuộc sống bệnh nhi ung thư bằng thang điểm PEDQL 4.0 tại khoa nhi Ung Bướu Huyết học Ghép Tuỷ Trung tâm Nhi bệnh Viện TW Huế <i>Evaluating the quality of life of pediatric cancer patients using the PEDQL 4.0 scale at the pediatric department of Oncology, Hematology, Marrow Transplantation, Pediatric Center of Hue Central Hospital.</i> ĐDCK1 Trương Thị Kim Yến – Bệnh viện Trung ương Huế |
| 10:10 – 10:20 | 2. Sáng kiến không gian đọc sách tại bệnh viện Ung Bướu Đà Nẵng <i>Reading space initiative at Da Nang Oncology Hospital</i> CN Trần Thị nghĩa – Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng |
| 10:20 – 10:35 | 3. Ứng dụng công cụ SBAR trong công tác bàn giao NB của điều dưỡng tại khoa Huyết học trẻ em <i>Applying the SBAR tool in patient handover work by nurses at the Department of Pediatric Hematology</i> CN. Nguyễn Thị Hồng Liên – Bệnh viện Truyền máu huyết học HCM |
| 10:35 – 10:45 | 4. Tình hình Dinh dưỡng trong hóa trị điều trị ung thư nhi tại BV Sản Nhi Đà Nẵng <i>Nutritional situation in chemotherapy treatment of pediatric cancer at Da Nang Obstetrics and Children's Hospital</i> CNĐD Nguyễn Thị Minh Thu – Bệnh viện Sản Nhi Đà Nẵng |
| 10:45 – 10:55 | 5. Video hướng dẫn thân nhân bệnh nhân phòng ngừa nhiễm khuẩn tại khoa Ung bướu huyết học Bệnh viện Nhi Đồng 2 <i>Video instructing patients' relatives to prevent infections at the Department of Hematology and Oncology at Children's Hospital 2</i> ThS.ĐD Hồ Thị Kim Hằng - Bệnh viện Nhi đồng 2, TPHCM |
| 10:55–11:05 | 6. Kinh nghiệm trong chăm sóc bệnh nhi ghép tế bào gốc tủy thân tại Khoa Nhi Ung bướu – Huyết học – Ghép tủy, Bệnh viện Trung ương Huế <i>Experience in caring for pediatric autologous stem cell transplant patients at the Department of Pediatric Oncology - Hematology - Bone Marrow Transplant, Hue Central Hospital</i> CNĐD Hoàng Thị Ái Trâm – Bệnh viện Trung ương Huế |
| 11:05 – 11:50 | Thảo luận – <i>Discussion</i> |
| 11:50 – 13:30 | Nghỉ trưa – <i>Lunch time</i> |

Phiên F4: Điều dưỡng Ung thư Nhi
F4 Session: Pediatric Oncology Nursing

| | |
|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Chairpersons | BSCKII Châu Văn Hà, TS. Nguyễn Thị Kim Hoa, ĐDCKI Trần Thị Kim Cúc, ThS.ĐD Dương Thị Hồng Liên |
|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|

| | |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 13:30 – 13:40 | 1. Hiệu quả giảm đau của thuốc gây tê bề mặt và âm nhạc trong thủ thuật đặt kim vào buồng tiêm dưới da cho trẻ em ung thư <i>Pain-relieving effects of superficial anesthetics and music in subcutaneous needle insertion procedures for children with cancer</i> CNĐD Nguyễn Thị Hồng Uyên – Bệnh viện Nhi đồng 2, TPHCM |
| 13:40– 13:50 | 2. Thực trạng tuân thủ QTKT đặt catheter tĩnh mạch ngoại vi của ĐD Trung tâm Ung thư BV Nhi TW <i>Current status of compliance with the technical procedure for placing peripheral intravenous catheters of the Nurses of the Cancer Center of the National Children's Hospital</i> ThS.ĐD Nguyễn Thị Thơ - Bệnh viện Nhi Trung ương |
| 13:50 – 14:00 | 3. Thực trạng kiến thức và thực hành trong chăm sóc kim catheter tĩnh mạch ngoại vi của điều dưỡng khoa Bệnh máu trẻ em năm 2023 <i>Implement knowledge and practice in peripheral intravenous catheter needle care by nurses in the Pediatric Hematology Department in 2023</i> ThS. Cấn Trung Kiên - Viện Truyền máu Huyết học Trung ương |
| 14:00– 14:10 | 4. Những hiểu biết cần thiết cho Điều dưỡng trước khi thực hiện Rituximab tiêm dưới da ở bệnh nhân u lymphô không Hodgkin điều trị tại Bệnh viện Ung bướu thành phố Hồ Chí Minh <i>Necessary knowledge for nurses before performing Rituximab subcutaneous injection in non-Hodgkin's lymphoma patients treated at Ho Chi Minh City Oncology Hospital</i> Mai Thanh Loan – Bệnh viện Ung bướu TP. HCM |
| 14:10 – 14:20 | 5. Hiệu quả sử dụng băng dán chứa ion bạc trên vết thương nhiễm khuẩn so với băng gạc thông thường tại Khoa Chăm sóc giảm nhẹ Bệnh viện Ung bướu năm 2023 <i>Effectiveness of using silver ion-containing bandages on infected wounds compared to conventional bandages at the Palliative Care Department of Oncology Hospital in 2023</i> ĐDCK1 Đặng Thị Thu Trâm – Bệnh viện Ung bướu HCM |
| 14:20 – 14:30 | 6. Hiệu quả giám sát gói chăm sóc đường truyền tĩnh mạch tại Trung tâm Ung thư <i>Effective monitoring of intravenous care bundles at the Cancer Center</i> CNĐD Trịnh Thị Thanh Hà - Bệnh viện Nhi Trung ương |
| 14:30 – 14:40 | 7. Đánh giá kiến thức và thái độ của điều dưỡng trong thực hiện hoá trị đường uống tại bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng. <i>Evaluate the knowledge and attitudes of nurses in performing oral chemotherapy at Da Nang Oncology Hospital</i> CNĐD Nguyễn Thị Thanh Trà – BV Ung bướu Đà Nẵng |
| 14:40 - 15:10 | Thảo luận - Discussion |
| 15:10- 15:15 | Giải lao - Teabreak |
| Hội trường F: Trung tâm Sản phụ khoa, tầng 1 Hall F: The 1st floor Obstetrics & Gynecology center F5: TRÌNH DIỄN POSTER - POSTER PRESENTATIONS | |

| | |
|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
| 15:15–16:15 | Trình bày poster tại chỗ và chấm điểm <i>Poster presentations, mark and awards</i> |
| 16:15–16:30 | Tổng kết và bế mạc – <i>Summary and closing</i> |